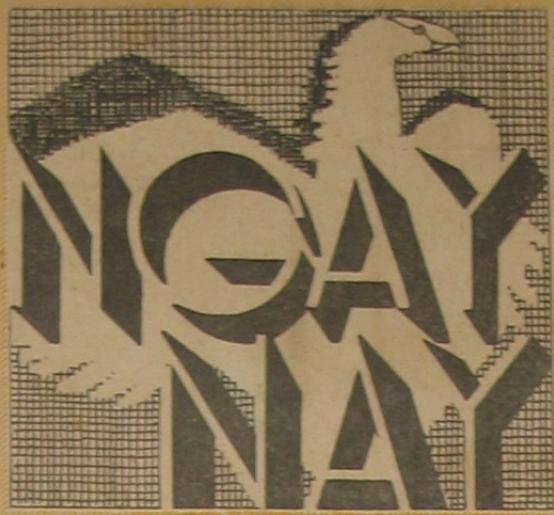


NĂM THỨ NHẤT — SỐ 24

TỜ BÁO CỦA
1. — NGÀY NAY
TIỀU THUYẾT



MỌI SỐ 0 \$10

CHỦ NHẬT 6 SEPT. 1936

MỌI NGƯỜI

2. — NGÀY NAY
TRONG TÌM

TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT



Phnom Penh Marz 1936
attuong.

NGÀY NAY

TÒA-SOAN VÀ TRỊ-SƯ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH, HANOI — GIẤY NÓI: 874

GIÁ BÁO	MỘT NĂM	6 THÁNG
Bóng-dương	3 p. 00	2 p. 00
Pháp và Thuốc địa	6 . 20	2 . 50
Ngoại quốc	7 . 50	5 . 00
Các công-sở	6 . 00	

MUA BÁO KÈ TỪ 1 VÀ 15 VÀ PHẢI TRẢ TIỀN
TRƯỚC, NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ ÔNG NGUYỄN
TƯỞNG-TAM, 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH, HANOI.

Sắp mờ, nay mai



HIỆU THUỐC TÂY PHỐ HÀNG ĐÀO

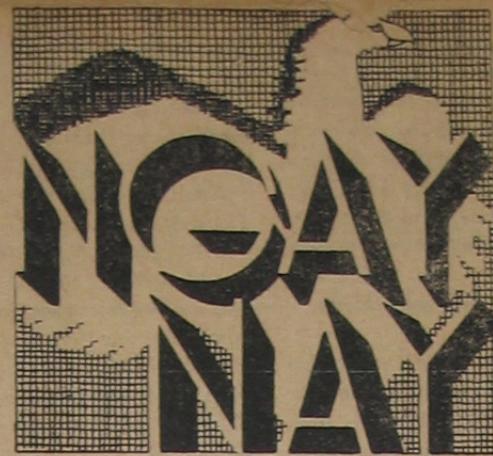
PHARMACIE LUYEN



NGUYỄN - ĐÌNH - LUYỆN DƯỢC-SƯ HÀNG NHẤT

Số nhà 87-89, Phố Hàng Dào, HANOI

1° TIỀU



THUYẾT

4 KỲ DĂNG HẾT MỘT TRUYỆN DÀI



TIẾNG SÁO THIÊN THAI

XE ôl-ô rẽ sang tay
trái rồi bắt đầu lên
giốc. Thảo nhìn
con đường leo leo,
in hòn lên sườn
núi, trong đám lùn sậy, đám cỏ là
dài và sắc, lác dẻo lo ngó. Lên
tiếng, chàng bảo tài xế :

— Anh đi cần thận nhé.

Tuy cầu nói không ăn thua gì.
Thảo thấy vũng tâm. Xe từ từ lên
cao; không khí nhẹ và trong dần.
Một ngọn gió mát, từ trong thâm
lâm đưa lại, phảng phất những
mùi hương lạ. Thảo cúi đầu nhìn
xuống chân núi, thoáng thấy một
giòng suối róc rách chảy dưới
những mảng đá cheo leo, chàng
rung mình sợ hãi. Những cây lớn
từ cạnh suối mọc vọt lên, phong-
lan bám khắp thân gọi trong chi
chàng cảnh âm u hùng tráng của
sơn lâm. Chàng với nhầm mắt sua
duôi hình ảnh ấy, cố nghĩ đến
cuộc hội kiêng ngày mai với ông
tuần và cố gạt rũa những câu
chàng sẽ trả lời cho được lưu loát.

Bỗng chiếc xe ô-tô rit lên một
tiếng rồi dừng đứng lại. Thảo lo
lắng hỏi :

— Cái gì thế?

— Da, hình như nghe sảng.

Người tài xế nhanh nhẹn nhảy
xuống đất, mở mui xe hú hoáy
chứa. Thảo cau mày tỏ ra vẻ phát
ý, hỏi :

— Có lâu không, anh?

— Da, bầm quan lâu.

TRUYỆN NGẮN của HOÀNG-ĐẠO



— Nếu vậy thì tôi xuống nghỉ
một lát.

Thảo chưa nhúc thân thề bê vẹ

của chàng lên, thi người linh lệ
ngồi cạnh tài xế dã vội vã xuống
mở cửa xe, rồi kinh cần dừng nép

một bên, tay không rời quả nấm
kèn. Thảo lấy làm vừa ý, khoan
thai vén áo bước xuống đường.
đồng đạc nhìn chung quanh. Ô-tô
đã lên hết giốc, đến một khoảng
đông cao, núi đá lởm chởm bao
bọc. Trước mặt Thảo, mấy thửa
ruộng dồi mới vỡ màu gạch non
đến chân một trái núi sừng sững,
đót ngọt như một tòa lâu dài
không lồ đồ nát của một thời đại
đã tiêu diệt. Thảo nghẹ :

— Chỗ này chắc nhiều chim. Lần
sau ta phải đem súng đi bắn mới
được.

Bỗng chàng quay lại. Chàng vừa
nghe thấy tiếng cãi nhau. Người
tài xế đương mắng một người nhâ
quê cuốc đất ở cạnh đường.

— Không đây à? Không đây thi
roi người ta quật vào lưng ấy. Anh
không biết đây là xe quan à?

Người nhà quê không sợ hãi,
mỉm cười một cách khinh thị, ung
dung đáp :

— Xe quan với xe dân thi khác
gi nhau. Nói khó thi nhambi ta dây
hộ, làm phúc, chứ bắt nạt ai. Quan
của anh có muốn đi thi ra mà dây
lấy.

— À! bướng nhỉ.

Khi người nhà quê trả lời, Thảo
dè ý nhín. Chàng lấy làm lạ, nghĩ;

— Sao có người giống ông tham
Mão thế được. Cũng cái giọng nói
quả quyết, cũng cái trán rộng trên
cặp mắt to và sáng, cũng khuôn
mặt vuông. Cả đến cử chỉ cũng

giống như hệt.

Chàng đứng sững nhìn người nhà quê ngang ngạnh không chớp mắt. Người ấy quay lại nhìn chàng, buột mồm kêu :

— Ông Thảo !

Người nhà quê ấy là ông tham Mão.

Sự ngạc nhiên làm Thảo đứng lặng đi trong giây lát mới cất được tiếng :

— Ô ! quan tham Mão !

Hai mắt Thảo lúc ấy dương to như muốn hỏi vì cớ gì một người đương làm việc quan sung sướng ở một lò sứ, lương bồng hậu và có chán kỷ bồ tri huyện lại trở nên một người nhà quê, quần áo nâu, nón lá, đứng tựa cầm trên cán cuốc. Óc chàng không sao tưởng tượng ra được cuộc thay đổi lạ lùng ấy. Mão, hai năm trước đây, còn cung ngồi một buồng giấy với chàng ở tòa sứ Vĩnh-yên. Mão là một người lạnh lè, hiền lành, chăm chỉ, và tuy có tiếng là gàn vi có nhiều ý tưởng khác người. Thảo cũng không thể nghĩ rằng Mão với người nhà quê cuối đất kia là một.

Trong lúc những tư tưởng đó lộn xộn trong óc Thảo, Mão đứng mỉm cười nhìn bộ dạng người tài xế và người lính hầu bỗng nhiên hóa ra lẽ phép, kinh cẩn, sợ sệt. Trong mắt bạn, Thảo thấy thoáng qua một tia chế riệu. Chàng nghe Mão nói :

— Ông thấy tôi chắc lầm lả lầm nhỉ. Tôi cũng không ngờ lại được gặp ông. Bà phán vẫn được mạnh giỏi ?

Mão nhí nhảnh nhìn người lính lè, nói chừa :

— Nhưng tôi nói là bà huyền mới phải.

Giọng nói vui vẻ, không có chút ngượng nghịu. Thảo, trái lại, không được tự nhiên :

— Cám ơn quan.

Một nụ cười nhẹ lớn vồn trên cặp môi Mão.

— Tôi không dám... Tôi bây giờ chỉ là một anh chán tráng, quan lớn a.

Câu nói như hàm súc vê chế nhạo. Nhưng Thảo chỉ để ý đến cách xưng hô mới của bạn xứng đáng với địa vị của mình hơn. Chàng vui lòng.

— Té ra ông xin thôi việc rồi mà tôi không biết. Bây giờ ông ở đâu ?

— Tôi ở gần đây. Nhận tiền chờ chừa ô-tô, mới ông lại chơi.

Thảo lên tiếng hỏi tài xế :

— Đã chừa xong chưa ?

— Ehm quan chừa a.

— Tôi lại chơi dẳng quan tham đáy. Chừa xong, anh đến đón tôi, nghe ?

— Да.

Mão trả một trại đòi trồng long não ở dảng trước :

Tôi ở trên đồi cao kia là

nữa anh cứ thẳng đường lại mà đón.

Chàng đưa bạn lần theo con đường tắt, qua hai trại đồi nhỏ, đến một cái cổng gạch đơn sơ. Qua mấy cây trúc đào mềm mại, Thảo thấy một nếp nhà gỗ ba gian, có mái hiên chạy chung quanh, sạch sẽ và giản dị. Một người đàn bà Thỏ ra đón. Mão giới thiệu :

— Nhà tôi.

Thảo nghiêm minh chào, hơi ngượng. Người giọng giòn cao, vợ Thảo trạc độ hai mươi tuổi. Nàng có đôi mắt trong như nước suối và cặp môi tươi đỏ thắm như màu hoa chuối rừng. Trông nàng trong bộ áo màu lam thêu như một bông hoa lụa bao bọc trong chùm lá xanh.

Thảo còn đương bàng khuàng, thì Mão đã đưa chàng vào trong phòng khách. Đồ đạc đơn giản, nhưng không vương chút bụi nào.



Trên vách, một bức tranh thủy mặc họa một cảnh thần tiên. Nhưng Thảo không để ý đến, chàng đương lò mò ngỡ đến bạn. Chàng lắc đầu :

— Thế ra ông xin thôi rồi về đây ở ?

— Vàng. Tôi đến đây đã gần hai năm.

Nhưng ông vẫn còn đợi bồ di tri huyền đấy chứ ?

Mão mỉm cười, lò mò nhìn bạn :

— Không, ông a. Tôi đã viết giấy xin từ chức và xin từ cả quyền bồ di tri huyền.

— Ô hay, sao lại thế ? Đáng tiếc quá.

Câu nói có vẻ thành thực, cảm động. Mão vẫn thản nhiên, đáp :

— Già ngày xưa thi tôi cũng tiếc như ông. Nhưng bây giờ thi tôi biết rồi. Công danh, chức phận, lúc mới ở trường ra, tôi cũng ham như người khác. Tôi thấy người ta gọi tôi là quan, tôi lấy làm sung sướng. Tôi mong làm nên to, nên danh giá, đi đâu cũng quần hầu đầy tờ, sang trọng hống hách. Nhưng bây giờ tôi đã hiểu. Được độ một đùm người siêm nịnh lảng bốc mình, trong khi mình luôn em tâng tóc người khác thi tôi

thực không thấy hạnh phúc đâu cả.

— Nếu không muốn làm to thi cứ việc làm tham tá có phải là yên thân không ?

Nụ cười vẫn phảng phất trong cặp mắt sáng sủa Mão :

— Yên thân. Ngày hai buổi đi làm kê cũng yên thân được, nhưng nếu lấy thế làm mục đích của đời người, thi đời người đáng chán lắm. Trời sinh ra ta có phải là để sáng, chiếu vác ô hay vác mìn vào sở, rồi về ăn, đánh tö tóm và di coi hát đâu ! Tuổi trẻ có một thời, mà cả thời ấy, tôi đánh bỏ phi di như vậy sao ?

“ Đến lúc tôi già, ông nghĩ má coi, tôi còn có gì mong ước hơn nữa ? Hay là lại sáng, chiếu vào sở cao giấy, rồi về nhà để đánh tö tóm và di coi hát ? Tôi cho cái đời ấy nó tệ, nó buồn lắm. Tôi cho như vậy chỉ làm phí cả thi giờ vàng ngọc

— Đây, ông trông. Tôi làm nhà trên mỏm đồi cao này vốn có riêng. Ở đây chỉ một liếc mắt, là đã được thường thức hết cả thanh sắc man mác trong vũ-trụ thu vào trong khuôn cửa.

Dưới chỗ hai người đứng, những cây hồi liên tiếp đưa nhau xuống thung lũng. Trong đám mạ xanh rờn, xa xa, lấp loáng giòng suối bạc quanh eo. Bên cạnh suối, gần mảng cùm mai lá sắc, vài ba nhà sàn lắn khuất. Xa hơn nữa, bóng chiều ngừng lại sau một trái núi tim lam. Ánh vàng man mác trong khinh không, nhuộm tơi sáu xanh non của cây cổ, tó đỏ màu lúa của lá úa, pha nhạt màu nâu xám của đất núi. Hai người có cảm giác như lạc loài vào một cảnh mộng, gợi nên bằng nét bút thần của một họa sĩ lai láng hồn thơ.

Thảo choáng váng hồi hộp nói :

— Đẹp thật.

Về tư lự, — Mão dăm dăm nhìn thẳng ra trước mặt, hai con mắt mờ mang dâm đuối. Thảo trông bạn lúc bấy giờ như có vẻ tiên phong, dao cốt.

Mão sê lén tiếng như nói thăm mòi mình :

— Trời ơi, đẹp quá. Hôm nay ánh chiều trong vắt đượm đèn nền cỏ cây vẻ huyền ảo của những cảnh thần tiên. Trong sự yên lặng của buổi chiều như du dương có tiếng sáo thiên thai.

Bỗng Thảo giật mình. Chàng vừa nghe thấy tiếng còi ô-tô. Lo về trễ, chàng với vàng từ giã bạn, hẹn hôm khác sẽ về bắn và khăn khoản mời Mão đến huyền chơi.

Mão cũng không giữ, tiễn chàng xuống đồi. Ra đến đường thi trời vừa tối. Thảo hấp tấp lên xe,duc tái xe mở máy chạy. Trên con đường vắng, Mão tự lự nhìn theo chiếc ô-tô xám di véo khoảng đêm tối tăm.

X

Hôm sau, lúc chuông đồng hồ định ông tuần điểm tầm giờ, Thảo đã cùng mấy ông huyền khác dừng dựa lan can trong phòng giấy nói chuyện bô bô.

Bỗng có người nhắc đến Mão.

Thảo cười xòa :

— Mão nào ?

— Mão Vĩnh-yên trước ấy mà. Hắn xin thôi rồi đấy.

— Phải, tôi vừa gặp hắn hôm qua. Cái thẳng cha già chết dí ấy. Giờ hơi té.

Rồi Thảo cười, sắp sửa kể truyện Mão cho anh em nghe. Sức cửa phòng ông tuần hé mở, một người chạy giấy bước ra nói với chàng :

— Mời quan vào. Cụ lớn đói.

Hấp tấp, Thảo bỏ mặc đồng sự, vừa bước vừa trình trọng sửa lại vành khăn. Thành thử ra mọi người không được biết Mão già hay giờ người đến bực nào.

Hoàng-Đạo

N H Ủ N G N GÀ Y V U I

TRUYỀN DÀI CỦA KHAI-HUNG

XII

TRÈN các bức tường ở các nơi ngã ba, ngã tư thành phố Hanoi, người ta thấy dán những tờ yết thi màu vàng rộng báu có hai chữ lớn « TỰ ĐỘNG ».

Lại gần, người ta sẽ nhận rõ, vẽ màu đỏ hai bàn tay gân guốc nắm chặt cái tay lái ô tô, và, viết đè lên trên những giòng chữ đen sau này :

Tuần báo ra ngày thứ năm.
Có đủ các mục về chính trị, xã hội, thương mại, văn chương và phụ-nữ, do các nhà văn có chân tài soạn.

Số đầu ra ngày 1-10-19... sẽ có những bài :

- 1.) Mấy lời phi lộ, của Tự-dộng.
- 2.) Mỹ thuật và ô tô, của họa-sĩ Nguyễn văn Duy.
- 3.) Tôi làm thầu khoán, phóng sự của Trần dinh Điền.
- 4.) Nhan sắc, của cô Đỗ mộng Nga.
- 5.) Đêm thu mơ màng, truyện ngắn của Song Thu.
- 6.) Một đời, truyền dài của Đỗ như Phương.

Và nhiều bài khác rất hay, rất mới, rất vui của toàn các văn sĩ đã có tiếng tăm trong làng báo và làng văn.

Bên xem sẽ biết.

Ở phía bờ hồ Hoàn-kiếm, đứng trước tờ quảng cáo ấy, dán trên bức tường đầu trái một nhà ở phố Hàng Đào, trông ra hồ, một bọn thiếu-niên bình phẩm thành thạo về đủ các phương diện mỹ-thuật, chính-trị và văn-chương :

— Họ vẽ hai bàn tay với cái «vô-lăng», là ngũ nhiều ý lắm đây. Hai bàn tay sát sườn đường chỉ lối cho quốc dân, như hai bàn tay của người tài-xế lái xe ô tô vậy.

— Lại màu đỏ nữa, ý nghĩa lắm : la main rouge. Trông hùng dũng lắm, mà mỹ thuật lắm.

— Cố nhiên! Trong ban biên tập có họa sĩ Nguyễn-văn-Duy kia mà!

— Nhưng mà sao lại mỹ-thuật và ô-tô nhỉ?

— Có lẽ đó là một bài văn hài hước hay trào phúng.

Có người mỉm cười nói :

— Thị hãy đợi báo ra rồi hãy

tôi nghe chữ « tự động » như có nghĩa là ô-tô.

Mọi người cười rộ. Một người lâu lỉnh đáp :

— Phải, tự động xa, tự động xa. Lại nhớ ngày Nam-phong mới ra đời, ông Phạm Quỳnh cũng gọi xe ô-tô là tự động xa. Biết đâu tự động dây lại không là tự động xa, và tờ báo Tự-dộng lại không chỉ là một tờ báo quảng cáo ô-tô.

Tiếng cười lại phá lên một lần nữa. Một chàng deo kính trắng ý

Hết bàn về tên báo, họ tán đến tên người.

— Nguyễn văn Duy, Trần dinh Điền, Đỗ như Phương, toàn những tên mới lạ trong làng báo.

— Lại có cả một nữ sĩ nữa : nữ sĩ Đỗ mộng Lan.

Một người cười, đáp :

— Nữ sĩ có râu! Họ chỉ bịa, chứ làm quái gì có nữ sĩ nữ siếc gì.

— Thế cô Nguyễn thị Kiêm, cô Phan thị Nga, cô Thụy An thì sao?

○

Ở phố Đường Thành hẻo lánh kia, các nhân viên tòa soạn báo Tự-dộng đương làm việc để xuất bản số đầu kịp vào ngày đã định.

Từ hôm được phép ra báo, tòa soạn tạm kiêm trị sự hội họp àm ĩ đã đến lần thứ tam, thứ chín rồi, mà vẫn chưa tìm thấy tôn chỉ đích đáng.

— Thế nào, ông chủ nhiệm?

— Thế nào? Còn thế nào nữa? Báo được phép xuất bản thì mình xuất bản. Có thể thôi, rõ rệt như ban ngày, giản dị như hai lần một là hai, còn bàn tán gì nữa?

— Nhưng tôn chỉ? Tờ báo phải có tôn chỉ. Anh ra báo để làm gì?

Nghe câu hỏi của Phương, Duy phá lên cười :

— Đề làm gì? Lạ là anh còn phải hỏi. Về phần tôi thì tờ Tự-dộng ra đời chỉ cốt để quảng cáo cho hãng xe ô-tô nhà tôi. Có thể mới nuốt trôi được hai trăm bạc phụ cấp của ông chủ hãng xe. Còn về phần anh và anh Điền thì mục đích viết báo hẳn là đề đăng những truyện ngắn, truyện dài, những bài nghị luận sán lạn của các anh mà các anh đã không có hân hạnh được đăng lên trên các tờ báo cũng theo một mục đích như tờ báo Tự-dộng, hay nói vắn vẻ hơn, cũng thờ một tôn chỉ như tờ báo Tự-dộng của chúng ta, nghĩa là chẳng có mục đích tôn chỉ gì ráo. Vâ lại...

Phương câu kinh hỏi gắt :

— Vâ lại sao nữa?

— Vâ lại ở nước ta hãy còn phải xin phép mới ra được báo, thì tờ báo còn chưa có thể có tôn chỉ đồng đặc, đường hoàng được. Lúc xin ra báo, họ vẫn dương liêu ra một mục đích vu - vơ hay mập mờ để dễ được phép, rồi khi đã được phép, họ viết đủ các thứ tấp nham, hổ lốn. Tôi biết có tờ báo Văn chương đăng toàn những bài bàn về chính-trị, có tờ báo Nông thương chung toàn các mục văn chương khó tiêu, dịch những sách của Marcel Proust, Paul Claudel. Tôi lại thấy cả trên một tờ báo Y khoa, người ta viết kin hàng chục trang để cãi vã về hai thuyết duy tâm, duy vật nữa. Vậy thì trên tờ báo của ta mỗi cái ta muốn viết gì thì viết, miễn là ta nên nhớ câu này :

« chưa được hưởng hoàn toàn tự do ngôn luận, thi dừng ngôn



chứng muốn khoe rằng ta giỏi chữ nho dày, giảng nghĩa :

— Tự động là tự mình động dây, tự mình chuyền động, không phải theo ai, không nhờ sức ngoài, không chịu ảnh hưởng ở ngoài sai khiến. Hai chữ tự-dộng của người ta hay lắm đấy chứ. Báo Tự-dộng của người ta là một tờ báo tư lập, không sống về phụ cấp của chính-phủ hay của một nhà tư bản nào. Tự hoạt động để

Những tên ấy cũng bịa đặt cả đấy, chứ thực ra làm quái gì có cô Kiêm, cô Nga, cô Thụy An.

— Anh da nghi quá.

— Không phải tôi da nghi, nhưng tôi quả quyết rằng ở nước ta không có hay chưa có nữ sĩ. Họ viết lách gì được? Đến chúng mình viết còn chả ra hồn, nữa là!

Câu truyện đến đó thi tàn. May ông độc giả tương lai của báo

chính phủ rút phép». Thế thôi.

Tiên vỗ tay khen :

— Khá ! ăn nói ra dáng giám đốc một tờ báo lâm.

Duy chữa :

— Ra dáng giám đốc một tờ báo Annam !

Bàn tán hối lâu rồi ngả ngũ chia công việc ra như thế này. Tự-dộng có hai phần. Một phần rất ngắn, nói về ô tô đề tờ báo có vẻ là một tờ báo ô tô. Như thế, chính phủ và ông chủ hãng ô tô sẽ không bắt bẻ vào đâu được. Về phần ấy chữ tự-dộng chỉ có nghĩa là ô tô, và riêng giám đốc Nguyễn Văn Duy đứng chủ trương. Còn phần thứ hai thì giao hẳn cho chủ bút Đỗ như Phương trông coi. Phương và các nhà biên tập trú danh muốn viết gì thì viết : truyện ngắn, truyện dài, kịch ngắn, kịch dài, cả những bài bình phẩm văn chương nữa, tùy ý. Thỉnh thoảng, nếu buồn quá thì Phương có thể nêu lên một vấn đề xã-hội hay triết lý gì đó đề cãi nhau với các báo khác cho vui. Ông chủ hãng ô tô có kỳ kèo lôi thôi rằng bài vở viết ra ngoài giới hạn một tờ báo ô tô, thì Duy sẽ bảo đó là mục đích câu đố giả. Độc giả có nhiều thi sự quảng cáo ô tô mới có công hiệu.

Về phần thứ hai này, nghĩa chữ Tự-dộng đã sai lạc hẳn đi rồi. Độc giả sẽ hiểu như những người đứng xem tờ quảng cáo trên kia, hoặc chẳng hiểu gì càng hay.

Thế rồi ngày mồng một tháng mười, như lời « kinh cáo » gửi cho các bạn đồng nghiệp, Tự-dộng ra số đầu « chào quốc dân ».

Buổi trưa hôm ấy, tòa soạn di lợn các phố để xem bán « báo nhà », Duy cho là bộ tham mưu di xem xét tinh hình bên địch. Bên địch đây hẳn là độc giả.

Mấy tiếng « Tự-dộng báo Ơ » rao bằng đủ các giọng cao, thấp, đặc, trong làm cho Điền sung sướng, cảm động, suýt té nước mắt. Chàng bảo Phương :



kêu, chứ không phải âm thanh kêu.

— Nhưng tên báo chỉ cần có âm thanh kêu mà thôi, vì âm thanh có kêu, người ta mới nghe thấy tiếng rao mà gọi mua chứ.

Duy thì thầm hỏi Tiên :

— Anh Lèng phèng phèng ơi, anh đã trông thấy người nào đọc hay mua báo nhà chưa ?

Tiên mỉm cười chưa chát đáp lại :

— Chưa, anh ạ. Nhưng giá anh cứ gọi tôi là Tiên thì có lẽ dễ hiểu và tiện gọn hơn. Theo État civil của tôi thì tôi vẫn là người Annam kia mà.

— Anh dở hơi lâm. Anh không biết rằng khi nào tôi gọi anh là Lèng phèng phèng là tôi yêu anh lắm đấy, là hân hạnh cho anh lắm đấy. Nhưng anh chẳng ưng cái tên kêu ấy thì thôi vậy.

Đi qua một hiệu sách, Duy đứng lại ngắm nghĩa ngắn tủ kính và bảo Phương :

— Đẹp ! báo nhà đẹp thực !

Cả bốn người cùng vào. Tiên hỏi cô bán hàng :

— Ở đây có bán báo Tự-dộng mới xuất bản số đầu ?

Cô hàng vốn vã :

— Thưa ông có đấy ạ.

— Thưa cô, báo ấy có khá không ?

— Thưa ông, chúng tôi cũng chưa xem.

Duy gật gù, bĩu môi :

— Thưa cô, buôn bán phải cần thận. Thiết tưởng cô nên đọc qua xem báo có khá không, để biết mà buôn nhiều hay ít.

Cô hàng mỉm cười lấy lòng khách :

— Thưa các ông, cứ lấy bừa đi bán không hết trả lại nhà báo. Có tờ báo chẳng bán nổi một số nào cũng chả sao. Vâng chúng tôi biết trước thế nào được ý khách hàng. Có thứ báo, thứ sách chẳng ra gì mà chạy thì cũng phải lấy nhiều để bán chứ.

Tiên nhìn các bạn mỉm cười

rồi lại quay hỏi cô hàng :

— Vậy báo Tự-dộng có đã bán được nhiều chưa ?

— Thưa ông, bán được ba số rồi. Bao giờ cũng vậy, báo mới ra đời bán chạy lắm. Độc giả tờ mờ muốn biết mặt mũi tờ báo mới ra sao.

— Nó làm gì có mặt mũi.

Thiếu nữ nghe câu chót nhả của Duy, liền quay ngoắt vào phía sau tủ bán hàng, rồi bảo một người làm công ra tiếp khách.

— Thưa cô, tôi mua một số.

Ai nấy trổ mắt nhìn. Tiên cầm một hào gỗ xuống tủ kính :

— Máy xu một số, thưa cô ?
Nghe người kia nói năng có lè độ, thiếu nữ lại tươi cười tiếp truyện :

— Thưa ông, có năm xu.

— Có năm xu thôi. Một tờ báo đẹp thế này, dày thế này mà giá chỉ có năm xu thôi ?

— Vâng, có năm xu thôi.

Trả tiền xong, bốn anh em lại kéo nhau đi lượn phố. Bỗng thấy thiếu Tiên. Phương còn dương nhón nhác trông tim, thì đã thấy Tiên ở một hiệu tạp hóa bước ra, tay cầm gói thuốc lá. Lúc đó có anh bé bán báo lớn tiếng rao : « Tự-dộng báo Ơ ! » Tức thì một cậu học trò nhỏ tay cắp cắp gọi mua. Bọn Phương sung sướng nhìn thở đứng nhìn : Lần đầu họ trông thấy người ta mua « báo nhà ».

Từ đó, dì một quãng, Tiên lại vào hiệu mua thứ nó thứ kia, rồi lại có người gọi mua báo Tự-dộng. Nhưng lần thứ tư cậu bé mua xong, đem tờ báo đến đưa cho Tiên mà bảo rằng :

— Thưa ông, ông nhờ tôi mua báo Tự-dộng cho ông. Vậy tôi đã mua đây.

Ai nấy ngăn mặt không hiểu. Tiên mau trí đáp liền :

— Cậu làm tôi với người khác rồi. Tôi có nhờ cậu mua hộ báo đâu ?

(Xem tiếp trang 206)

Hanoi le 1er Août 1936.

LA MODE AMÉRICAINE « JEUNE »

Về mùa xuân, mùa thu. Bên Mỹ các ban tre lịch sự, chọn quần áo may bằng hàng mẫu nhất (gris, beige ou vert d'eau) trơn hoặc có chấm các màu vui mắt, hay kẻ rayures, kẻ carreaux. Áo cắt rộng (ampleur du buste poitrine et carrure) cho dễ cử động. Bản hiệu muốn các quý-khách may hay buôn hàng của bản hiệu, mùa nào cũng có hàng mới, tốt, đẹp và hợp thời. Nên bản hiệu mới về các hàng pure laine (flanelles) rất đẹp mặc thoáng không sợ nóng, dùng từ nay đến mùa rét rất yên. Có các màu : Fonds vert d'eau uni n° 284 — beige uni n° 283 — gris uni n° 280. Fonds gris clair boutonné rouge et noir n° 286 — beige moyen marron, rouge et jaune n° 285 — fonds gris clair boutonné noir n° 220 — gris moyen boutonné noir n° 219. Fonds beige clair boutonné marron n° 218. Fonds gris à carreaux (2 fils noir et blancs) n° 287. Beige à carreaux (fils marron et blanc) n° 288. Fonds gris moyen à rayures blanches n° 289. Các nhà TAILLEURS bên kia có mẫu hàng của bản hiệu.

TAN-MY

Tất cả trên đây cao kín sat en lana rọc nham khac thi voi

Papeteries de l'Indochine

Agent Général exclusif

Caffa-Papiers

72 Rue Richaud 72 — HANOI

TOUS LES PAPIERS

cái lợe

II

VE dương ngồi ở bếp
thái hành để muối
dưa, bỗng nghe
tiếng cười lợp cộp
sau lưng : Nàng

biết rằng đó là ông giáo Thanh,
vì chỉ có mình nàng với ông giáo ở
nhà. Mẹ nàng đã ra chợ mua thức
ăn, còn nán người ăn cơm trưa,
xem bùa sáng, đã kéo nhau đi cả.

Ve cố thản nhiên, chăm chỉ làm
việc, như không để ý đến mọi sự
xảy ra chung quanh mình.

— Cô Ve !

Không lần nào nghe hai tiếng
«cô Ve» mà cô gái xấu xí kia
không nóng bừng mặt. Cách xưng
hỗn áy. Ve cho chỉ để tăng riêng
những người lịch sự, xinh đẹp
trong các gia đình cao sang hay
giàu có. Còn đối với nàng, đó chỉ
có thể là một sự mỉa mai cay đớc.
Vì thế, buổi đầu Thanh gọi nàng
là cô, nàng cảm giác tưởng như bị
chê nhạo. Nhưng lâu dần nàng
cũng quen tai, tuy vẫn còn hơi bẽ
lên một chút, bẽ lên sưng sướng.

— Cô Ve !

— Dạ !

Ve từ từ đứng dậy, giáng diệu
giữ gìn khoan thai, yêu diệu, nhất
là nàng có nhìn thẳng để Thanh
chỉ trong thấy một nửa mặt của
mình, có nhiên nửa mặt không có
cái sẹo trắng dài ở mi mắt.

— Cô Ve làm ơn dùn hộ tôi ấm
nước sôi nhé ?

— Thưa ông, vâng.

— Đây, ấm đây này, cô Ve.

Ve đỡ lấy cái ấm đồng ở tay
Thanh, ra vui đỡ nước vào, bắc lên
bếp kiêng rôm lửa. Rồi nàng lại ra
ngồi thái hành, lòng bâng khuâng
cảm động, thì thầm : « Người ta có
học hành chữ nghĩa vẫn hơn. An
nó ôn tồn quá. Chả bù với năm
bác kia, nhất là bác Trường, phát
vé xe điện, với bác San, thư xếp
chữ ở nhà in, dòng nói là gắt, bảo
làm việc gì thi như sai đầy tờ vặng.
Rõ nhắng quá ! Ai là dàg tớ họ
mới được chứ ? »

Một lát sau, Ve xách ấm nước
lên nhà, nói se se :

— Thưa ông, nước sôi được rồi
đây a.

Thanh đương mỉa châm bài học
trò ở trên cái hòm lớn đặt trên
giường dùng làm bàn, nên không
nghe thấy, tiếng Ve. Ve phải nhắc
một lần nữa, chàng mới quay lại,
tươi cười nói :

Truyện bốn kỳ đăng hết của KHÁI-HƯNG

— Cảm ơn cô nhé. Cô để đấy cho
tôi.

Ve cùi đầu, thở thê :

— Thưa thầy, thầy pha nước
hay dùng làm gì ?

— Tôi pha nước đây, cô a.

— Thế con đùi súc ấm nhé ?

— Được, cô để mặc tôi.

Nhưng Ve đã nhanh nhẹn ra bàn
nước mở cái nắp vải cũ, rách
hở bong đùi chiếc giỏ làm bằng

liếc trộm Thanh để xem chàng có
nghe rõ không. Thầy Thanh vẫn
cầm cuộn châm bài nàng mới yên
tâm.

— Thưa thầy, con súc ấm tra
chে mời nhé ?

Thanh vẫn không ngừng lên,
dập :

— Cảm ơn cô, thế thì còn nói gi
nữa. Nhưng hình như chè hagy còn
tốt đây mà, bỏ sơ phi, cô Ve a.



TIL

tre ghép, mầu sơn quang dầu đã
mờ xám. Nàng lôi ra một cái
ấm Thanh-tri với thiếc cáp dây cẩn
chè nụ, và nhắc nắp ghé mắt nhòm,
lầm bầm :

— Góm ! lè quá ! uống canh chẳng
để phản người ta lúg một giọt.

Tiếng «người ta» dùng để chỉ
ông giáo Thanh mà Ve buông miệng
nói ra, nàng nghe như có chiều
thân mật quá. Vì thế, Ve đưa mắt

Ve bóc mây hạt chè bã :

— Thưa thầy, con lột đâu ! Bã
nát nhéo ra rồi.

Ve dèn dang kéo dài câu truyện
để được ở gần Thanh lâu thêm
một lát nữa. Trong lúc nhà vắng,
đứng nói chuyện với Thanh, nàng
coi như một việc thăm kin, vụng
trộm, một việc có lỗi. Cái ý nghĩ
ấy làm cho Ve sưng sướng, chán
tay cuồng quít. Nàng tra chè mời

rồi rót nước vào ấm.

— Thưa thầy, con để dây, thầy
chứ một lát cho ngâm đã rồi hagy
uống.

— Được, cảm ơn cô, cứ để dây
cho tôi. Nhưng này cô Ve, sao cô
cứ xưng con với tôi thế ? Tôi chỉ
hơn cô độ hai ba tuổi là cùng, cô
xưng con với tôi như thế e không
tiện.

Ve yên lặng đứng ngây người
nhìn Thanh, và ngầm nghĩ : « Thế
nghĩa là gì ? Đó là câu đùa bốn
trêu ghẹo hay là lời dừng đắn từ
nhiên ? » Nhưng Thanh vẫn
cùi đầu chưa học trò, Ve liền
rón rén lảng xuống bếp. Nhưng
một lát sau nàng lại quay lên nhà,
rót chén nước chè nụ đầm bưng đến
đè bên cạnh Thanh và lè phép nói :

— Thưa ông, nước chè ngâm,
vừa uống rồi đây a.

Thanh ngừng đầu lên, tươi cười
dập :

— Cảm ơn cô nhé.

Ve giật mình vì vò linh nàng đã
phô về phía Thanh nửa mặt có cái
sẹo ở mi mắt. Nàng cùi vội dập
xuống rồi xoay người ngoảnh
trông nghiêng.

— Ve !

Như cái chớp nhoáng, Ve đã biến
vào trong bếp. Tiếng bác Cả réo từ
ngoài đường réo vào :

— Ve ! con chết đầm, ra dây tao
bão.

Ve sợ hãi bước lại gần, hỏi :

— Cái gì thế, bu ?

— Cái gì à ? Lại còn gì à, con
quá mồ ?

Ve ngượng quá, đưa mắt nhìn
Thanh, và ước ao mong thầm
rằng Thanh mãi cầm cuộn châm
bài, không nghe thấy lời rủa mắng
của mẹ.

— Thi Tao Hây hỏi may : May
mua na để làm gi, hử ? Tiền đâu
máu mua na, hử con ranh kia ? May
ăn bớt tiền chợ để ăn quà, phải
không con dĩ ?

Trong khi người mẹ nói một thời
một hồi, Ve chỉ đứng lặng,
mặt tái đi, nhìn quanh mình như
để tìm cầu cứu. Bác Cả hét càng
to :

— Hử, con nõm ! Sao Tao hỏi,
may cứ đứng ấy thẩn xác ra như
con câm thế kia ?

Ve câu tiết trả lời buông xõng :

— Làm gi có tiền mà mua ? Ai
mua ? Rõ bu chỉ lối thôi.

Bác Cả dặt phịch cái rồ thức an

INSTITUT KHAI-DINH

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE & PRIMAIRE SUPÉRIEUR

TONKIN — 22 Rue Lamblot — HANOI

Professeurs Français et Annamites

Local vaste et aéré

Grande cour de récréation

Rentrée des
— classes —

T Cycle primaire
Cours de préparation } Mardi 1^{er} Septembre à 7 h. 30
au B.E. et au B.E.P.S.

Cycle primaire supérieur : Lundi 7 Septembre à 7 h.

Les cours de Sténo-Dactylo fonctionnent midi et soir

xuông đất, tro ngon tay sưa vào mặt con :

— À ! lại còn gái dì già mồm, à ?
Tao đi qua hàng chì Thôn, chì ấy
bảo mày mua bốn xu hai quả na,
rồi gửi chì ấy, chì ấy nhờ tao mang
về cho mày đây này, còn cái nứa
thôi, con chết tiệt, con chết bầm ?

Ve cuống quít cãi liều :

— Ô hay, bu mời hay nhỉ ! Có
để cho ông giáo ông ấy châm bài
không ?

Nghe nói đến mình, Thanh
ngừng đầu thản nhiên nhìn :
Chàng đã mục kích nhiều lần cái
cảnh náo nhiệt giữa hai mẹ con bác
Cả, nên những tiếng chửi rủa,
nhiec móc tục lẩn, chàng coi
thường rồi, không lấy làm chướng
tai, như buổi mới đến ở trọ nǚa.

— Hay sao, mày bảo tao hay
sao, con kia ? Tao hãy hỏi mày :
Tiền đâu mày mua na ?

Thấy Thanh nhìn mình, Ve vờ
ngay lấy chàng như người chết
duối vò lấy mảnh ván trôi.

— Ông giáo dì chử...

— Ông giáo sao ?

— Mua cho ông giáo dì chử !

Thanh thoáng hiểu tình cảnh
một cô con gái dì chợ ăn quả vụng
mẹ. Chàng liền nghĩ cách cứu vớt :

— À, có Ve, tôi nhờ cô mua na
cho tôi, có dà mua chửa ?

Ve toan nói : « Đấy bu coi »,
nhưng nàng cảm động quá, chỉ
úta nước mắt, nghen ngào, đứng im.
Nàng không hiểu sao ông giáo
lại bệnh vực nàng như thế, và
bệnh vực nàng như thế, ông ta có
định ý gì không. Xưa nay có ai
thêm thương hại nàng bao giờ
dâu. Nàng ra chợ mắt cắp, người
ta cười chế nhạo nàng, nàng bị mẹ
mắng chửi, đánh đập, mấy người
ăn cơm trộn khúc khích cười lấy
lầm thích tri như ngồi coi hát
chèo. Thậm chí có khi nàng ngã
xáy xít cả chân tay, mà những
người qua đường cũng vô tay reo
cười được. Không bao giờ, thực
không bao giờ nàng được ném
chút tinh trắc ăn nó an-ủi, vô về,
xoá đi lòng con người trong
những giờ đau đớn.

Ve lại thuộc hang người nhiều
tình cảm. Thực là một trái tim
yếu đuối, một tâm hồn ủ mê chửa
trong hình thể cục kịch, một cốt
cách thô sơ. Vì thế, Ve càng nhận
thấy rõ rệt và cảm thấy thăm thia
những sự đối đãi tai ngược và bất
công của người đời. Thực nàng
không sao làm quen hẳn được,
như mẹ nàng, với cái hoàn cảnh
nàng đương sống và nàng đã sống
gần hai chục năm nay, và có lẽ
nàng còn sống mãi mãi cho đến
khi già, khép.

— Thế nào, na của tôi đâu, có
Ve ?

Sợ mẹ trót ghen thấy sự cảm động
của mình biểu lộ ra bằng hai giòng

bếp. Thanh mỉm cười thầm, cho
là nàng ngượng với mình, vì
có cái nết thứ tư của cô « con gái
bảy nghè ». Còn bác Cả thì bác vẫn
chưa hết thét, tuy bác đã biết con
bác không có tội.

— Ve ! Con bé thế này thì thôi,
Sao ông giáo hỏi lại bỏ chạy, hứ,



Bỗng nghe lách cách động chén,
chẳng quay đầu nhìn thằng Ve,
tien mỉm cười nói :

— Na của cô đây, mời cô cứ tự
do soi đi, bà Cả ra chợ rồi, cô
không còn lo sợ gì nữa.

— Không... tôi... mua...

Ve muốn nói : « Tôi mua biếu
thầy », nhưng hổ thẹn, ngáp
ngừng không dám nói dứt câu.
Thanh tưởng nàng xấu hổ định
chứa lén mà khônglim được
cố ồn thoa. Chàng liền dở lời :

— Cái đó là sự thường. Ai chả
có lúc ăn quà ? Vả lại ăn hoa quả
tốt lắm, tôi nói hoa quả chin, vì ăn
quả xanh rất độc, rất dễ sinh bệnh
tật, có chớ có ăn quả xanh vào.

Có lẽ Thanh tưởng minh dương
ở trong lớp học giảng nghĩa cho
bon trò nhỏ. Nhưng có trò dại
chẳng nghe thầy lời thầy giảng.



con dì ? Đấy, thầy lính nó hư dù
nết như thế, thì tôi không gáo
không thét làm sao được, cơ chứ.
Mua có hai quả na cho thầy cũng
còn bỏ quên được mới nghe.

Vừa nói, bác Cả vừa cầm hai
quả na còn cành, gương rẽ đặt vào
khay nước.

— Thầy soi ngay được đấy. Na
dầu mía chin tới ngon lắm.

— Cảm ơn bà. Bà cứ để đấy cho
tôi.

— Thời thầy ở nhà nhè. Tôi lai
phải ra chợ. Đã mua bán xong
dâu. Tôi chủ định về cho con bé
một trận, rồi lại ra ngay.

Dứt lời, bác Cả vừa cười vừa
cấp rồ đứng dậy. Thanh tưởng nên
hỏi một câu cho có truyện, nhán
tiện để làm thân với bà chủ nhà :

— À, bác đã được tin bác trai
bao giờ về chửa ?

— Về gi đã ! Có về thi cũng
gần tết. Nghé đâu nhà tôi nó dà
lấy vợ lẽ ở mồ rồi thì phải.

Nói câu ấy, bác Cả không có
giọng ghen tuông tí tỏi, như khí
ta nói đến một việc thường xẩy
ra, và xẩy ra một cách rất tự nhiên.
Thanh toan hỏi một câu nứa, thì
bác Cả đã ra khỏi cửa rồi. Chàng

Nàng uất ức về nỗi oan của mình,
mà không thể bộc bạch ra được.

Ban nãy, nàng ra chợ, thấy có
một na dâu mía vừa chin tới, liền
nhìn thầm : « Ông giáo Thanh rất
thich ăn na, ta mua cho ông ta hai
quả ». Nàng vẫn có cái vốn riêng
hơn hai đồng bạc, gộp nhặt lâu
ngày bằng tiền mừng tuổi tết, và
các khoản ăn bớt tiền chợ cùng là

tiền thường, tiền mua vội vã.
Nàng liền bỏ ra bốn xu mua chon
hai quả na to nhất met. Nhưng
vừa trả tiền xong thi nàng nhận
ngay ra điều này : « Lâm thể nào
dưa na cho thầy giáo được ? Chàng
nhê minh biểu thày ấy ! Hay nói
mua hộ thày ấy ? Nhưng thày ấy
có nhớ mình mua dâu. Má nhở
gặp lúc thày ấy tung quá không
có bốn xu trả lại mình thi thày ấy
ngượng chép. »

Đương phán ván nghĩ ngợi,
thoáng thấy bóng mẹ ở даль xa,
nàng liền gửi tạm nhà hàng hai
quả na, hẹn chốc nứa sẽ ra lấy.

Về nhà làm lụng và trong khi
ngồi chờ âm nước sôi, nàng chợt
tim ra được một cách rất tự nhiên,
rất giản-dị. Là nói với ông giáo
Thanh rằng có người gửi biếu.
« Ông ấy có hỏi ai biếu, thi minh
nói không biết, thế là xong ».

Nàng mừng thầm, thấp thỏm
đợi mẹ về chợ đè ra lấy na. Chẳng
ngờ đã xẩy ra sự loli thôi.

— Kia, có soi na di chứ, chẳng
ruồi nó bâu, nó đe trúng vào thi
rồi nó sẽ nở ở trong ruột đấy.

— Góm ! thầy chỉ....

Thanh mỉm cười :

— Hay có muốn biếu ăn nhán
một nứa đấy ?

Ve sung sướng choáng váng cả
người, nói rất mau :

— Vàng mời thầy soi, na ngon
lắm, mời thầy soi.

Ve bưng khay na đặt bên cạnh
Thanh, nhắc lại một lần nữa :

— Mời thầy soi.

— Ai lai thế ! Cỏ ăn đi.

— Không, con cốt mua mời
thầy soi.

Thanh cho đó là một câu nói
khéo, hoặc một câu nói để che dây
cái nết xấu hay ăn quả vắt.

— Vàng thi ăn. Nhưng hết bao
nhiều tiền, rồi tôi trả có dây.

Và chàng ngẫu thầm : « Thé
nào có ả cũng ăn lãi được một
hai xu ». Nhưng Ve chạy vui
xuồng bếp, nói giọng nũng nịu :

— Không, con chả dám lây tiền
của thầy đâu !

(Còn nứa)
Khái-Hưng

HOTEL DE LA PAIX — HANOI

Entièrement Remis Neuf
Salle de Café Moderne — Billards
Frais et agréable
Au centre de la Ville et des affaires

Sa cuisine est réputée la meilleure de Hanoi
Le Restaurant de La Paix est le rendez-
vous de la bourgeoisie annamite, à qui le
meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à
Chambres R-P Bert à partir de 1p.20
Pension table au mois à partir de 3p.00
Chambre et Pension — id — 60p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers
Diners Fins sur Commande
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire - Gérant

SÔNG HƯƠNG

Một tờ báo văn học
đáng đọc hơn hết

GIÁ BÁO : 1 năm... 2 p. 40
6 tháng.. 1 p. 20

Thơ và màng đà gửi cho ông
PHAN - KHÔI
80, Gio-hội Hué



Truyện một người đàn bà góa trẻ tuổi của Nhật-Linh

(Tiếp theo)

PHẦN THỨ HAI

I

THÁY trong bóng tối
giá lạnh, Nhung
cầm gương ra ngồi
ở bàn về phía có
ánh nắng lọt vào.

Nàng thong thả chải tóc và mở
hộp phấn mà đã lau lấm nàng
chưa dùng đến. Nàng cầm cái qua
hông chấm nhẹ lên hai gò má
rồi cởi cúc áo cánh chấm dần
dần xuống cổ, xuống vai. Trên da
lạnh, nàng khoan khoái đưa di
đưa lại cái quả bông êm ám ;
trước mặt nàng, bụi phấn
thơm bay tỏa ra trong ánh nắng
và làm mờ bóng nàng trong
gương.

Nghé tiếng động trong màn,
Nhung quay lại nói dừa với con :

— Thời chủ minh dậy thời chư.
Dậy sang xem đi Phương mặc áo
đẹp. Dậy xem cô dâu.

Thấy vú già vào, nàng bảo lấy
quần áo mặc cho Giao. Vú già
nhìn Nhung mỉm cười nói :

— Đã lâu lắm con mới lại thấy
mợ đánh phấn. Trông mợ trẻ
hắn đi.

Nhung không ngượng vì câu
binh phầm của vú già ; nhân dịp
Phương về nhà chồng, nàng cho
việc đánh phấn và trang điểm là
rất tự nhiên, là một việc cần nữa.

Vú già nói :

— Một nhà này đi đủ hai họ.

Nhung hỏi :

— Ai đi bên nhà giai ?

— Bầm mợ, ông giáo.

Hỏi vậy, song Nhung đã biết
Nghĩa dì phủ dề từ lâu ; hai người
đã bàn bạc và đã định trước với
nhau sẽ coi đám cưới của Phương
như đám cưới tưởng tượng của
riêng hai người. Những người
đương yêu thường hay dễ tưởng
tượng. Nghĩa bảo Nhung :

— Anh sẽ là chú dề mà em sẽ là
cô dâu.

Nhung may một chiếc áo mới
để đi dưa dâu và nàng có ý chọn
một thứ lụa màu phớt hồng tượng

tự như màu áo của Phương định
mặc hôm về nhà chồng. Nhưng
mặc chiếc áo mới, nàng bỗng
minh trong gương, tự bảo :

— Trông minh như một cô dâu.
Nhưng bao giờ cho thành một cô
dâu thật sự ?

Nghe câu nói khoan dung của bà
án, nàng thấy trong người nhẹ
nhõm : hình như mẹ chồng nàng
chỉ mong cho nàng được sung
sướng và sẵn lòng để cho nàng tự
tiện muốn xoay sở cuộc đời ra
sao thì xoay. Bao nhiêu cái bó

bóng loáng rủ xuống che khuất
bàn chân. Vì chưa quen nên nàng
thấy những thứ ấy sang trọng
quá. Nàng lo lắng tự hỏi :

— Minh ăn mặc thế này thái
quá ch่าง ?

Nhung ngừng lén xem ý từ mẹ
chồng và nhắc tà áo vẫn về trong
hai nгон tay, nói :

— Thứ nhiễu này họ bán «son»
rẻ làm, me ạ. Có tám hào một
thước. Nhưng họ chỉ còn có
hơn ba thước, vừa đủ một áo.

Bà án nói :

— Tao trông thứ hàng này hơi
giống cái áo của cô Phương mới
may hôm nọ.

— Thưa me, giống màu nhau.

Bà án nói dừa :

— Khéo không người ta trông
cô lại lẫn với cô dâu nhé !

Tuy là câu nói dừa nhưng
Nhưng chắc rằng mình còn trẻ
lắm, trẻ như Phương, nên bà án
mới thốt ra câu nói dừa như vậy.
Bà án sợ mình nói câu ấy không
được đứng đắn, nên vội nói
chứa :

— Hai chị em ăn mặc giống
nhau như thế, cô dâu đỡ ngượng.

Ngẫm nghĩ một lát, bà lại nói
tiếp :

— Mầu áo đẹp, nhưng phải cái
rợ quá. Ngày thường không mặc
được. Thời con đi, không champed.

Nhung đã hiểu là bà án muốn
bảo khéo rằng nàng chỉ được
phép mặc hôm nay, còn những
lúc khác, thi nàng không nên mặc
chiếc áo màu rực rỡ và trai lố ấy.
Muốn tỏ cho mẹ chồng biết rằng
mình cũng đồng ý với mẹ chồng,
nên trước khi đi, nàng nhìn áo
nói :

— Con mặc chiếc áo lòe loét
khó chịu quá. Mai lại bỏ hôm
thôi.

Tuy đã nói câu ấy rồi, mà nhìn
về mặt bà án, nàng vẫn còn tưởng
như bà án đương lo lắng ngẫm
nhĩ :

— Hình như mợ tú dù này khác
trước nhiều.

Nhung dắt con đi nhanh qua
vườn ; ra đến ngoài đường làng,
khi đã khuất mắt bà án. Nhung



buộc như không có nữa ; cuối
đời thành ra giản dị, dễ dãi, ai
muốn sống thế nào tùy ý, miễn
sao thấy được hạnh phúc.

Mắt nàng tình cờ nhìn vào đôi
giầy của nàng, đôi giầy kiêu mới
mũi lấp lánh cườm bích và chiếc
quần lụa kim cương trắng nõn và

Nhung cúi xuống xoa dầu con.

LE SALON DE COIFFURE TRAC

86, Rue du Chanvre - Hanoi

reçoit :

Tous les jours de 7h jusqu'à 22h

Sauf Lundi matin

à partir de 10 heures seulement

Le seul salon

qui vous garantit : Confor
Propreté et Travail soigné
à peu de frais

đi thong thả lại, thở dài dè cho
mất cái cảm giác khó chịu nó như
đè lên ngực nàng.

Một người đàn bà ở trong ngõ
đi ngang qua, giật mình nói :

— Chết chửa, mơ, cháu lại ngõ
cô náo.

Đi giục dường, Nhung thấy
người làng người nào cũng đứng
lại nhìn nàng ngạc nhiên.

Câu nói của mẹ chồng và cù
chủ của người làng đã làm cho
Nhung nhận thấy rõ ràng nàng
không được tự do trong các việc
hành động cỗn con của mình ;
việc nàng mặc chiếc áo màu
không phải là một việc nhỏ, chỉ
có liên can đến một mình nàng
mà thôi.

Nàng cổ xưa duỗi cái ý nghĩ
khó chịu ấy đi, ngẫm nghĩ :

— Lâu rồi cũng quen mắt.

Một lúc sau, nàng lại chép
miệng nói một mình :

— Chi bằng mai không mặc
nữa là xong.

Câu ấy làm cho nàng yên tâm.

Thế là ngay từ lúc ban đầu,
bước lên được một bước nhô,
Nhung lại rút rất muộn lùi ngay
xuống chỗ cũ.

Đến trước công nhà, Nhung
hồi hộp ngầm nghĩa sác pháo đỏ
đốt mấy hôm trước, rải rác khắp
sân. Nàng nghĩ đến Phương, em
nàng, đã trải qua bao nhiêu lo
lắng, khổ sở mới được thấy cái
ngày sung sướng hôm nay. Được
như vậy, một phần lớn là nhờ
ở Nhung. Nàng đã nhiều lần phải
tha thiết nói với mẹ rằng có nàng
ở gần thì mẹ nàng không nên buồn
về nỗi Phương lấy chồng xa. Còn
như Phương lấy chồng con nhà
hèn hạ, làm hại đến thanh danh
nhà nàng ? Nhung vẫn hiểu rằng
sở dĩ mẹ nàng không để ý lắm
đến điều đó nữa là vì có nàng. Cái
tiếng tốt của nàng thò chông nuôi
con, ăn ở phải đạo trong gia-dinh
đã như cứu vãn được cái tiếng
xấu của em nàng và an ủi mẹ
nàng đỡ phải buồn lòng và
ngượng mặt với mọi người.

Nàng vừa thoảng buồn nghĩ
đến cuộc tình duyên của nàng
với Nghĩa thì những đứa cháu ở

trong nhà chạy ra reo lên :

— Cô đã sang, cô đã về.

Có đứa đứng lại ngạc nhiên, vì nó
thấy cô nó ăn mặc khác hẳn mọi
ngày nên hơi là lạ. Vú em đứng
trong hiên nhìn ra, tươi cười nói :

— Cô con-hôm nay đẹp quá.

Một người chị họ lấy tay chỉ
Nhung bảo đứa em bé bế trên tay :

— Em trông, dù mặc áo đẹp.

Nhung cuống quit : trong một
ngày vui vẻ, nàng thấy ai nhìn
nàng cũng như ân hận thương
nàng ; quần áo mới, sác pháo đỏ
và những chậu hoa rực rỡ càng
như nhắc mọi người nghĩ đến và
buồn cho tình cảnh góa bụa
của nàng. Nhung vừa bước lên
thềm vừa hỏi :

— Cô đâu đã trang điểm xong
chưa ? Đã có cô phù dâu nào đến
chưa ?

Rồi nàng nói tiếp dè phản Trần
với mọi người về sự sang chảnh
và việc ăn mặc đầm dáng.

— Đã đưa đâu không lẽ lại
luộm thuộm... làm giáng không
quen, thành thử lúng túng, mãi
bây giờ mới sang được.

Mấy tiếng « làm giáng không
quen », Nhung nói lướt mau qua
và điềm nụ cười làm như nói
đùa dè mọi người khỏi cho mình
là làm bộ.

(Còn nữa)

Nhất Linh

THƠ MỚI

Bên lén...

Tặng Baudelaire

Trăng nằm sóng soài trên cành
liêu
Đợi gió dông về để lá rơi...
Hoa lá ngày tinh không muốn động
Lòng em hồi hộp, chị Hằng ơi !

Trong khóm vi-lau rào rạt mãi :
Tiếng lòng ai nói ? sao im đi ?...
Ồ kia ! bóng nguyệt trán truồng
Lộ cái khuôn vàng dưới đáy
khe...

Vô tình để gió hòn trên má
Bên lén làm sao, lúc nửa đêm !...
Em sợ lang-quán em biết được
Nghỉ ngơi tối cái tiết trinh em...

HÀN-MẶC-NỮ

Những ngày vui

(Tiếp theo trang 202)

Thấy cậu bé ngạc nhiên
quan, chàng nói tiếp :

— Thị không tìm thấy người
nhờ mua, cậu cứ giữ lấy mà đọc.
Báo Tư-dộng hay lầm và có ích
lầm dấy, tôi cũng đã mua một tờ
dày, và đã đọc cần thận rồi.

Vừa nói chàng vừa giơ ra tờ
báo mua ở hiệu sách kia. Các nhà
bình bút báo Tư-dộng vì quá tự
tin tài minh nên không ngờ vực
máy may về sự man trá có nhân
dạo của Tiên, Thầy bạn bắn

mình mồi ra đời, độc giả chưa
biết tiếng dấy. Chứ khi biết tiếng,
không biết còn chạy đến đâu ?

Điền buồn rầu, nói lời :

— Các anh không làm thầu
khoán bao giờ, nên không biết
tính toán gì hết. Hãy cứ nhìn một
sự mất thắng hăng của số xuất
và số nhập cùng đủ đáng kinh
hãi lầm rồi. Một kỳ xuất 75p.00.
Một tháng bốn kỳ, vị chí bón lăn
75 tức ba trăm bạc, thế mà số
nhập chỉ có ba chục nghìn với



khoản, áy nấy, muốn gặp một
người mua báo nhà, Tiên đã lập
mưu, biếu túi sáu xu vào tay
máy người qua đường và thi thầm
nhờ họ lớn tiếng gọi mua báo
Tư-dộng. Đó là cách Tiên khuyến
khích ngầm anh em bạn thân.

Bữa cơm chiều, Duy và Điền
ăn thêm được mỗi người một bát,
lại uống mỗi người một cốc rượu
chát đầy, và buổi tối ai ai cũng
vui lòng hỏi dạ thức rất khuya
để viết bài số báo sau.

Một tuần qua, tòa tri sự tính
phác các món chi thu như sau
này :

CHI :

1./ In 5.000 số báo
(cả giấy) 75p.00

2./ Chi tạm lương tòa soạn kiêm
trí sự (bốn người) 100.00

3./ Linh tinh 50.00

Cộng 225p.00

THU :

1./ Tiền bán báo
(trừ hoa hồng 20%) 30p.00

2./ Tiền phụ cấp
của hàng ô tô 200.00

Cộng 230p.00

Lãi 5.00

Duy tỏ vẻ lạc quan bảo các bạn :

— Khá lầm. Buổi đầu được như
thê này là khá lầm rồi. Trong
năm nghìn số xuất bán đã gửi
biết hết ba nghìn, còn lại hai
ngàn, bán được một. Ấy là báo

bốn lăn, nghĩa là trăm hai thời.
Trăm hai cộng với hai trăm tiền
phụ cấp là ba trăm hai.

Duy phá lén cười :

— Thế thi lãi rồi còn gì. Xuất
cô ba trăm, mà nhập những ba
trăm hai.

Nhung anh chưa nhìn tới
món chi tạm trăm bạc cho tòa
soạn kiêm trí sự và món linh
tinh năm chục.

— Chà, trời sinh voi, trời sinh
cỏ. Vả còn tiền quảng cáo của
chúng minh nữa, với lại dân dã
số bán sẽ tăng lên chứ.

Báo ra được năm kỳ thi số
xuất bán đã xuống từ năm nghìn
đến hai nghìn, và trái lại, món
tiền linh tinh từ năm chục lên
đến hai trăm.

Nhung nếu công việc bán báo
có phần sút kém, thì bù lại, công
việc quảng cáo lại tăng bội. Công
việc ấy là công việc của Tiên.
Chàng lấy được rất nhiều quảng
cáo của các bạn đồng nghiệp
Trung-hoa, nhiều đến nỗi, nếu
Phương không cản trở, thì Duy
đã sẵn lòng rút bớt số trang đăng
bài, để nhường chỗ cho quảng
cáo.

Duy bắt tay Tiên rất mạnh và
khen :

— Lèng pheng pheng thế mà
khá !

(Còn nữa)

Khái-Hưng

CÔNG NGHỆ ANNAM

Bản hiệu có nhiều kiểu chemisette bằng
soie, fil, coton rất đẹp, giá từ 0\$73 đến
2\$60. Mua buôn hay mua lẻ xin mời các
Ngài viết thư hỏi mẫu và giá tại hàng dệt :

CÙ - CHUNG

100, Rue Coton — HANOI

LÊ PHONG LÀM THO'

TRUYỆN NGẮN của THẾ-LŨ

II



E chạy như biển trong gió. Ánh đèn pha chiếu sáng toàn một khoảng xa trước mặt. Những mảnh cây trảng lăn lăn hiện đến, nỗi bật lên quang đèn tôi ở hai bên đường.

Hai tay lái của Phong lầm-lầm giữ láy vỏ-lặng.

Anh không nói qua lời nào. Tôi đoán óc anh lúc đó làm việc dữ lắm.

Gần đến quán Néo. Xe đột nhiên chậm lại, rồi ngoặt nhanh về phía tay phải. Tôi, với người sôp-phơ ngồi đằng sau, ngả hẳn về một bên.

Rồi xe lại lồng lén. Từ chỗ này, đường vừa hẹp vừa xấu. Chúng tôi nhiều lúc nhảy bắn người lên khỏi chỗ ngồi mà Phong vẫn không rút bớt lực. Hai mắt anh mở to hết sức nhìn chằm-chằm lên mặt đường.

Bỗng Phong đưa thân về đằng trước nhìn kỹ một lát rồi gọi to:

— Bình!

— Gi?

— Tôi đoán Trung lâm.

— Trung gi?

— Vừa rồi, một chiếc xe hơi chạy trên đường này, về phía Cầm giang.

— Sao lối không thấy vết xe?

— Anh thi phải có những dấu bánh in rất rõ xuống đường đất mới thấy được. Tôi, tôi chỉ cần những vết mờ kia thôi.

Phong chỉ cho tôi những vết mờ mà chỉ riêng đôi mắt tinh sáng của anh nhận thấy. Phong lại tiếp:

— Xe nhỏ, vừa qua đây chúng năm phút, anh trông kia kia, phía trước còn một ít bụi trảng đường bay... Xe chạy rất nhanh, chứ không « rùa » như cái xe khổ này.. Nhưng không hề gì, ta đến cũng vừa kịp.

Tôi hỏi xem « đến vừa kịp » để làm gì, và trong câu truyện lả lung này có những gì, nhưng Phong không thèm đáp. Trong bóng tối, trên mặt anh, tôi chỉ thấy có đôi mắt trao-tráo, linh động và ló ra vẻ quả quyết khác thường. Ba phút sau, anh lại gọi tôi:

— Bình! anh có can-dảm không?
— Đẽ làm gi?
— Anh có can-dảm không?
— Sao không?
— Được lâm. Anh hỏi người

và sôp-phơ xem trong xe có thừng không.

— Thừng? Đẽ làm gi?

— Thị cứ hỏi xem nào?... Nhưng thôi, thắt lưng của tôi với của anh cũng đủ.

— Nhưng đẽ làm gi mới được chứ?

Phong chỉ nói:

— Coi chừng đấy, đến nơi rồi.

Xe nhảy lên một cái rất mạnh, qua đoạn đường xe lửa chạy ngang dò, rẽ sang một đường rất nguy hiểm, chạy từ từ đến một cái phố nhỏ yên lặng, trước mấy căn nhà ngồi cửa đóng kín; rồi ngừng.

Phong ra hiệu cho chúng tôi

và giang nói lạnh lùng lúc nãy dù bảo cho tôi biết sắp có việc nghiêm trọng.

Đã được chừng ba chục bước nữa, tôi mới thấy lắp ló ánh đèn mù ở nhà ga.

Phong đứng dừng lại bảo tôi:

— Xe lửa chóng ra cung hơn nữa mười phút nữa mới đến nơi... Hai thẳng dài bợm của chúng ta, tôi sẽ hồi đến sau. Bây giờ hãy sửa tên « đồng đảng » của chúng đã.

— Tên đồng đảng?

— Phải, vì chỉ có một đứa...

— Sao anh biết?

— Im. Nô kia rồi.

Từ phía nhà ga, cách chúng tôi chừng năm mươi thước, một cái bóng đen đang từ từ bước đến.

Phong hút thuốc lá cho sáng lỏe lên ba lượt. Đằng kia, người đang tiến đến cũng hút thuốc lá và lừa thuốc lá cũng sáng lên ba lượt. Tôi nhận ngay ra đó là một thứ hiệu báo riêng. Những điều tôi chưa hiểu được là tại sao Phong lại biết có « tên đồng đảng » ở đây và nhất là biết cả lối báo hiệu của chúng. Phong nói rất nhanh và rất khẽ:

— Bình! phải can-dảm, phải nhanh-hẹn và yên-lặng hết sức.

— Được.

— Cầm lấy chiếc đèn bấm này. Tôi cầm.

— Bao giờ tôi nói: A moi! thi bấm lên soi vào mặt « nó », nghe chưa?

— Được.

— Còn « nó », đã có tôi trị.

« Nó » lúc ấy chỉ còn cách chúng tôi dò mươi bước. Phong và tôi đứng im chờ. Sau, Phong sẽ hồi, tiếng nói chêch di:

— Nguyên?

Một tiếng khàn khàn đáp:

— Nguyên!

Rồi lại hỏi:

— Bán với Hán?

Phong « Ủ! » Nhưng với chưa:

— Bán với Hán! Thế nào?

— Gi?

— Ô-tô đẽ đâu?

— Gần đây.

— Cần-thân chứ?

— Cần-thân.

Cái bóng đen trước mặt chúng tôi chợt ló:

— Sao bảo đi tàu hỏa?

Phong đáp:

— Phút cuối cùng mới thuê được ô-tô. Với lại đẽ-phòng cần-thân rồi, không sợ gì nữa. Nào! Attention! A moi!



ngồi yên trên xe. Một mình anh nhảy xuống và ngẩn bão tôi :

— Riêm, thuốc lá, mau lên!

— Cái gi?

— Đưa riêm với thuốc lá đây.

Tôi ngạc nhiên, nhưng tôi đưa cái những thứ anh hỏi.

Phong dánh riêm hút thuốc, rồi tắt đèn pha đi. Chung quanh chúng tôi vắng đặc những bóng tối.

Tôi chực hỏi thì Phong nắm lấy cánh tay tôi giữ lại.

Im lặng đến năm phút. Trong khi đó, Phong vừa hút thuốc lá,

— Cầm ơn ông.

Giọng nói người sôp-phơ là giọng nói của người kinh ngạc.

— Văn Bình! Đì!

Phong với tôi đi về phía có tiếng còi thổi lúc nãy. Mắt tôi đã quen tôi nên biết đó là phía nhà ga. Phong vẫn hút thuốc lá luôn mồm, một tay vẫn nắm lấy tay tôi không rời: trong cử chỉ ấy tôi thấy như Phong muốn an-ủi tôi, muốn trao một ít can-dảm của anh cho tôi: sự yên-lặng trầm ngâm của anh bấy giờ với những câu nói ngắn,

Có nhiều sách học
và truyện, mới và cũ, bán giá rất hạ.

NHẬN MUA SÁCH CŨ

Librairie BAC-HÀ

N° 69, Rue Julien Blanc Hanoi

— Gi?

— A moi!

Cái đèn bãm của tôi đã soi vào một bộ mặt ngạc nhiên, hai mắt sâu, hép lại vì chói. Ngay lúc ấy, một cánh tay của Phong đã khóa nghẹn lấy cổ hắn, bẻ ngoặt đầu sang một bên. Người lạ mặt dãy đưa một lúc, nhưng không trống nỗi, hai mắt trợn ngược, rồi yểu dần, ngã gục xuống chân Lê Phong.

Phong vội tháo giày lưng, trói rất chặt tay hắn. Bằng ấy việc không dãy ba phút đồng hồ.

Phong cuộn xuống, cười gằn:

— Ngón vỗ của Lê Phong giản dị, nhưng công hiệu thực. Anh lấy thắt lưng trói chán nó lại, để tôi đem xe hơi khiêng nó lên.

Phong nhanh nhẹn chạy về phía ga. Một lát sau, anh ngồi trên một cái xe nhỏ, đi dật lùi về chỗ « chúng tôi » và bảo :

— Nhạy lầm. Không ai ngờ gì hết. Cầm-giàng yên ngủ cả rồi. Nào, đưa « gói hàng » của ta lên đây.

Phong với tôi khiêng « gói hàng » đê nằm co tròn trên một góc xe, rồi cung trèo lên. Phong vui vẻ nói :

— Bây giờ làm đến việc thứ hai, vì tất cả có ba việc trong đêm nay : việc thứ hai vui nhất, vì ta sẽ được gặp một thiếu nữ rất có duyên.

Tôi ngạc nhiên :

— Sao ? Một thiếu nữ ? Ở đâu ?

— Ở Cầm-giàng ! Biết thư

Điểm-mai...

— Ủ, nhưng sao lại đến nhà người ta ?

— Vì . . . cần phải đến.

Tôi vừa hỏi được một tiếng :

— Nhưng....

Thì anh đã cho xe chạy vút lên.

Phong nhất định không thèm bàn tính với tôi, nhất định không nói cho tôi biết một tí gì. Trong việc này, anh bắt tôi đi từ cái ngạc nhiên này đến cái ngạc nhiên khác.

O

Đến trước một cái cồng lớn.

Phong nhảy xuống xe giải chuồng. Một đàn chó chạy sô ra cản vang lén, làm Phong có dịp nói một câu khôi-hài :

— Gõm, các bác làm gì mà làm lời thế.

Rồi hỏi người ra mở cồng :

— Có Phương có nhà không ?

— Có, nhưng ông hỏi có việc gì ?

— Tôi ở Hải-phòng lên có một tin rất cần.... anh vào nói ngay với cô Phương.

Chúng tôi qua một vườn hoa có lối đi thẳng vào một tòa nhà cao rộng một tầng, làm theo kiểu mới. Trong nhà, một ngọn đèn « mảng-sóng » chiếu sáng ra bên ngoài luar. Trên một chiếc ban-

nhỏ, gần divan, những báo, sách đề ngôn ngang, trong đó tôi nhận thấy những số Thời-Thế mới ra và một vài cuốn tiểu thuyết trinh thám. Người thiếu nữ mà tôi đoán là cô Phương vừa mặc xong chiếc áo dài mỏng, bước ra phòng khách và mời chúng tôi ngồi. Cô ta quả như lời Lê Phong, có một thứ nhân sắc rất ý nhị.

Phong không ngồi, đường đột nói :

— Thưa cô, cụ Tham bị nạn xe hơi ở Hải-phòng.

Người thiếu nữ giật mình :

— Trời ơi ! thằng tôi bị nạn xe hơi ?

— Vâng... Nhưng không đến nỗi nguy lâm. Cụ đã hồi lại tin tầu ở Sáu-kho, lúc trở về khách sạn thi xe cụ đám phải một cái goòng dương chạy.

— Chết chúa... thế thưa ông, sao thằng tôi không bảo đánh té-lé-jam ngay...

— Vì cụ gấp chúng tôi... Vả lúc ấy đã hơn tám giờ, đánh té-lé-jam-me muộn quá. Chúng tôi là người nhà ông phán Linh.

— Vâng, ông phán Linh, tôi đã biết...

— Cụ có nhớ chúng tôi về báo tin cho cô và bảo cô xuống Hải-phòng ngay...

— Ngay đêm nay ?

— Vâng, vì cụ sợ quá, mai không ra đón tầu sớm được. Bốn giờ sáng mai, tầu Claude Chappe đã ghé bến Hải-phòng...

Trên mặt người thiếu nữ chỉ có dáng lo sợ, chứ không tỏ vẻ gi là nghi ngờ lời Phong. Cô ta nói :

— Thưa ông, ông xem ra thằng tôi có việc gì không ?

— Lúc mới bị nạn thi tướng nguy lâm, vì cụ ngất đi ở giữa đường. Họ trả ngay cụ vào nhà thương tay và nhờ công cứu chữa gấp nên lúc chúng tôi được tin đến thăm, cụ đã tỉnh. Cụ bị một vết nồng ở đầu, gần thái dương.

Tôi nhìn Phong và tự hỏi không biết anh biết ra câu truyện ấy có ý gì. Cũng không hiểu anh làm thế nào biết ranh mạch gia-dinh nhà này đến thế. Phong giữ vẻ mặt buồn rầu của người gặp những trường hợp ấy. Anh nói tiếp :

— Cụ lại dặn rằng có có đi thi tìm cô nói với ông Liêm... ông Liêm là em có phải không ?

— Vâng. Nhưng thằng tôi dặn sao ?

— Dặn nói với ông Liêm rằng cụ muốn gọi cô xuống Hải-phòng ngay, nhưng không được nói rằng cụ bị nạn, sợ ông lo sợ quá... Ông Liêm đang yếu phải không ?

— Vâng.

— Ông b thương hàn ?

HƯƠNG trống hai tay xuống chiếu, lê dần người ra một góc giường, rồi giơ tay mở ngăn kéo bàn. Chàng cúi mặt nhìn vào ngăn kéo, nhưng vì buồng tối, không nom rõ, nên chàng cho tay vào lục lọi, nắm ngón tay sờ ra quầy quặng bốn góc. Tím một lúc lâu, chàng dậy ngăn kéo lại, có vẻ thất vọng. Hương nhớ rõ một hôm có vứt vào ngăn kéo một diều thuốc lá húl dở, thế mà nay biến đâu mất. Chàng cau mày làm bầm :



— Chắc lại thằng nhỏ khốn nạn ấy nó soáy của mình rồi.

— Vâng, nhưng đỡ nhiều rồi.

— Cụ cũng nói truyện ông ốm gần khỏi, nhưng cụ không muốn ông nghe thấy tin dữ ấy. Ông Liêm hiện ở đâu ?

— Em tôi nằm ở phòng bên...

— Thíc hay ngủ ?

— Ngủ.

— Vậy có cứ để ông ngủ... (Phong xem đồng hồ tay) Mười một giờ ba mươi nhăm... Cụ đi ngay với chúng tôi, xe đợi ngoài kia...

Người thiếu nữ đứng lên :

— Thưa ông, liệu có phải dem tiền... Thằng tôi có dặn gì về tiền nong...

— Không. Nhưng có dem di cung tiền. Hình như cụ định dồn ông cả rồi về ngay, nên...

— Vâng. Tôi hiểu. Vậy xin hai ông chờ tôi mấy phút.

Người thiếu nữ vào thi anh mím cười ghê tai tôi nói nhỏ :

— Anh làm ơn bỏ hộ cái bộ mặt ngò ngán của anh đi... Tôi có ngạc nhiên như anh đâu...

— Nhưng...

— Chẳng nhưng gi hết.

Cô Phương ra, tay cầm cái ví nhỏ, vội vã không kịp thay áo khác, và toan giật chuông gọi người nhà. Nhưng Phong đoán trước cử chỉ ấy nên ngăn lại, rồi nói :

— Mời cô hãy ngồi đó.

Người thiếu nữ không luieu, nhìn Phong ra ý hỏi. Anh nhắc lại :

— Mời cô ngồi xuống...

— Nhưng...

— Cô không phải đi Hải-phòng nữa !

Đến tối cũng không khôi lamy la. Phong vẫn thản nhiên :

— Thế là đủ rồi. Cô không phải đi thăm cụ Tham ở Hải-phòng, vì cụ Tham không bị nạn ô tô bao giờ cả...

(Ký sau đăng hết)

C H E

TRUYỆN NGĀ

Bỗng Hương chợt thấy một màu thuốc lá nằm gọn ở chân cái mẽ. Chàng cầm lên, thổi mạnh cho hết bụi, đê vào mũi ngửi.

— Thuốc lá Ăng-lê. Chắc là của thằng cha Hạp lại thăm mình hôm nay.

Hương sé giãy và lấy ngón tay cởi thuốc cho tôi ra. Chàng nhìn dũm thuốc trong lòng bàn tay, vui mừng nói :

— Cũng được một diều nhỏ.

Móc túi một lúc lâu, Hương lấy ra một tập giấy thuốc lá, rồi ngồi loay hoay quấn. Chàng làm công việc ấy rất thong thả như có ý kéo dài cái thời kỳ chờ đợi được hút một diều thuốc lá rất ngon.

Từ ngày bị liệt hai chân — đến nay đã gần bảy năm — Hương lúc nào cũng quanh quẩn trên giường.

Không làm việc gì cả, nên chàng lấy cái nghiện thuốc lá làm một cái thú độc nhất để khuây khỏa nỗi buồn. Nhà chàng nghèo dân; chàng còn sống được đến bây giờ là nhờ ở người vợ có ít lụng vốn mở một cửa hàng bán gạo lẻ.

Hương đánh riết châm diều thuốc lá, nhưng vì thuốc âm, chàng hút mãi mồm mà không được tí khói nào. Giấy ướt nước bọt rách tung; Hương nhô mạnh cho những sợi thuốc khỏi bám lấy môi rồi túc minh quảng diều thuốc lá đi.

Hương nằm yên một lúc, toan gọi thằng nhỏ, thì có tiếng vợ chàng thét ở ngoài nhà. Chàng định bảo thằng nhỏ xin tiền mua thuốc lá, nhưng thấy vậy, chàng dành nhẹn thêm đợi lúc khác. Nửa giờ sau, nghe ngóng biết là ở ngoài cửa hàng không có khách nào, Hương khẽ gọi :

— Nhỏ ơi !

Không thấy thằng nhỏ vào, và biết là nó bận luôn tay, nên Hương cứ thỉnh thoảng lại gọi khẽ một tiếng, may ra lot tai nó chàng. Sau cùng, thấy thằng nhỏ vào, chàng ngáp ngừng dặn :

— Em ra xin mợ tiền mua cho cậu bao thuốc lá.

Lúc thằng nhỏ cất tiếng hỏi, chàng đã đoán trước được những lời của vợ chàng :

— Cậu máy hút gì mà hút lầm thế. Cậu máy hút một nửa, thi máy cũng hút vào dây một nửa. Đầu mũi cũng không chưa được thi ăn cắp của chủ.

Theo sau lời nói, một tiếng cắp mạnh lên đầu thằng nhỏ, nhưng

DÓ'

NGÀY NHẤT - LINH

Khương chỉ đề ý đến tiếng mờ chấp và tiếng xu, hào ham nhau. Đưa tiền rồi, vợ chàng còn làm bàm nói một mình :

— Hút vào chỉ tò ho, chứ có được tích sự gì đâu.

Thằng nhỏ vào buồng, nứa như đặt, nứa như vứt bao thuốc lá lèn trên nắp cái ấm giò, rồi bước vội ra ngay. Khương không nhận thấy cử chỉ khinh thị của đầy tớ, chàng chỉ khó chịu về nỗi phải lè mãi mới với tới cái giò để lấy bao thuốc. Chàng chán



trọng mở bao ra, quấn một diều thật to, rồi nằm ngủ hút luôn mấy hơi dài.

Khói thuốc khi bay ngang qua những tia nắng xiên chéch từ khe cửa sổ xuống đất hiện rõ ra như những đám mây, rồi một lúc sau lại biến mất vào trong bóng tối gian phòng. Khương đau đớn nghĩ đến cái thời kỳ cường tráng từ năm hai mươi nhăm đến năm ba mươi tuổi, cái thời kỳ còn chưa chan hy vọng về cuộc đời, lúc nào cũng hoài bão những công cuộc to lớn, bồng bột, chí khí hùng dũng. Học trường luật

được hai năm, Khương bị đuổi, rồi từ đấy, chàng bắt đầu hành động. Vợ chàng, người đàn bà cẩn cỏi, chưa ngoa ngồi bán gạo ở cửa hàng hồi đó còn là cô Liên, một thiếu nữ mảnh rẽ, dịu dàng, hai con mắt đẹp lúc nào cũng như dương mờ một giấc mơ xuân. Liên lấy chàng chỉ vì phục chàng là người có chí rộng. Nhưng nay cái chí kia của chàng, cũng như cái sắc đẹp của Liên không khác gì làn khói thuốc lá đã bay qua tia nắng biển vào bóng tối den.

Từ khi bị chán tê liệt, tuy vẫn nghĩ đến những việc hoài bão, nhưng Khương dần dần thấy không tha thiết nữa, cho những việc ấy là không cần. Chàng thờ ơ với mọi việc, thờ ơ với cả vợ chàng là người chàng tưởng yêu đến khi nhắm mắt. Vợ chàng cũng không yêu chàng nữa, và sau bảy năm vất vả, khổ sở, nàng chỉ coi chồng như một cái bao nặng trên vai, muốn vứt đi mà không nỡ.

Khương chỉ mong vợ bỏ hẳn minh, vì có thể, chàng mới có can đảm định liệu lại đời chàng. Còn có người nuôi cơm ăn, thi chàng còn như thế này mãi, vì chàng đã hết cả nghị lực, không thể tự mình vùng dậy được.

Khương quần luôn diều thuốc lá thứ hai hút tiếp; trong phòng khói um như có sương mù. Chàng thấy rúc đầu và rạo rực trong người. Tiếng vợ chàng theo mảng dây tờ ở ngoài nhà khiến chàng bịt tai lại. Tuy vậy, chàng cũng vẫn nghe rõ và lần này khác hẳn mọi lần, chàng lại đề ý nghe.

— Vừa mới thấy bóng ở đây đã chạy rúc vào buồng ngủ. Ngủ gi mà ngủ lầm thế. Tao nuôi may đê may ướn thay ra ngủ và ăn hại tao à?

Vợ chàng hừ lên một tiếng dài rồi tiếp theo :

— Sao mà cái số tôi số khổ số sở thế này. Những tội, những nợ nặng chính kịch cả người.

Khương xoay mình úp tai xuống nǎm yên như người không muốn nghĩ gì cả. Nhưng trí chàng vẫn cứ quanh quẩn với mấy tiếng mảng :

— Minh bịt tai thì chỉ mình không nghe thấy. Nhưng những tiếng ấy vẫn có.

Chàng ngồi vùng dậy, máu rực lên làm chàng nóng bừng mặt. Chàng cất tiếng gọi :

— Nhỏ!

Liên chạy ngay vào, vì thấy tiếng chồng gọi to khác thường, đoán là có việc gì nguy kịch.

— Gì thế, cậu?

— Mợ ngồi xuống dây, tôi nói câu truyện.

Liên nhìn quanh quẩn biết là

không xảy ra việc gì, liền gắt :

- Cậu làm gì mà rồi lên thế?
- Mợ ngồi xuống dây đã nào!
- Cậu muốn nói gì thì cứ nói ngay đi. Tôi đương giờ bạn...

Khương nói nhu quát :

- Thi tôi bảo mợ ngồi xuống!
- Liên cũng quát lại :

— Cậu muốn mắng tôi dây, có phải không? Ô là chưa?

Khương hạ giọng xuống :

- Tôi tưởng khi mợ mắng dây tờ, thì mợ cũng nên nghĩ đến tôi mà liệu giữ gìn lời nói. Mợ cũng phải có ý từ một chút chứ?

— Bây giờ cậu lại cầm đoán không cho tôi mắng dây tờ nữa sao. Tôi giận thì tôi nói cho sướng mồm, tôi không rời hơi đâu mà nghĩ đến ai cả... Kho tôi chưa, muốn yên thân mà người ta không cho tôi yên thân. Thế này thì chết đi cho rảnh.

Khương đợi cho vợ im hẳn rồi cố lấy giọng ôn tồn nói :

- Mợ khóc thì tôi cũng không sung sướng gì. Nhưng mợ nên nghĩ lại ngày trước mà thương tôi. Sao vợ chồng mình...

Khương muốn nhắc lại cái thời kỳ hai người yêu nhau ngày xưa, nhưng nhìn vợ thấy nét mặt lạnh lùng, hai con mắt khô khan, chàng biết rằng không bao giờ, không bao giờ nữa, còn mong sống lại được những ngày hạnh phúc đã qua.

Liên không hiểu chồng định nói gì, trước khi quay ra, nàng cười gần, nói :

- Làm người ta mất cả thì giờ! Chả được tích sự gì, chỉ được cái nhắng hão.

Hai tiếng « nhắng hão » khiến Khương uất người lên, vì nhắc Khương nghĩ đến cái tình háng háng của chàng nay đã nhụt. Chàng muốn ngoài chàng ra không ai được nhận thấy sự truy lạc của tâm hồn mình. Chàng nghiến răng, nắm tay giơ lên trước mặt vợ :

- Mợ phải biết, nếu tôi không tàn tật...

Nhưng dáng dấp hùng hổ của Khương chỉ làm cho Liên cười nhạt :

- Cậu không phải dọa. Cậu dọa nhiều lần rồi. Cậu tưởng tôi sợ cậu lắm hay sao...

Nàng dì ra làm bàm :

- Anh hùng róm!

Khương nắm cái nắp ấm toan ném theo vợ. Nhưng chàng lại hạ tay xuống. Chàng tự bảo :

- Có hơn được gì đâu. Nó cũng đã khóc chán về mình. Giờ nó thành ra khốn nạn như vậy, đâu phải lỗi tại nó.

Khương chán nản, nằm vật xuống giường. Chàng cố nhắc hai chân lên, nhưng không thể được.

- Minh cũng như thằng chết ròi!

Mắt chàng bỗng đờ và dần dần

dao díp, lưỡi thuôn thuôn nhọn vì đã bị mài nhiều lần. Con dao đó chàng mua từ ngày còn khỏe mạnh, và đã nhiều lần dùng để hộ thân, vì độ áy chàng có bao nhiêu người thù, người sợ chàng! Nhìn cái mũi dao nhọn hoắt, chàng lại nhớ những hôm hội họp với các bạn ở nhà ả đào dùng mũi dao để mở những hộp thuốc phiện mới mua về. Chàng còn như trông thấy rõ trước mắt bàn tay của cô ả đào yêu diệu tim chồ chich, rồi mũi dao cầm xuống, làm phot lên một ít thuốc phiện dỗ sầm như máu đặc. Khương bất giác với con dao díp, lấy ngón tay trả vòn mũi dao để thử xem sắc, nhụt. Chàng nắm chặt cán dao trong lòng bàn tay, đưa lên gần cổ. Chỉ nốt cái chích nhẹ vào gáy, một ít máu phot ra, thế là hết. Vang vẳng bên tai chàng mấy tiếng :

- Anh hùng róm! Anh hùng róm!

Chàng sẽ yên lặng không kèn một tiếng nào để tố cho vợ biết rằng mình cũng còn có can đảm, cái can đảm cuối cùng, biết chết một cách lặng lẽ.

Bỗng chàng sợ hãi, hai con mắt mở to chăm chú nhìn bàn tay nắm con dao. Cánh tay tự nhiên ngã dần dần xuống chiếu và bàn tay mở ra; con dao lăn trên mấy ngón tay rồi rơi khẽ xuống nền đất. Khương làm bàm bằng tiếng Pháp :

- Không! Ta không thể được.

Cánh cửa sổ hé mở bị một cơn gió đóng sập lại. Trong buồng tối om. Khương thấy lạnh cả người; những câu riết của vợ, sự nhát gan lúc định quyết sinh đã làm cho chàng trông thấy rõ cái chết của tâm hồn chàng. Chàng cảm thấy cái chết ấy ghê sợ bằng mấy mươi cái chết thật, vì nó bắt chàng phải sống mãi, sống để mà biết.

Khương ruồi hai tay, nhìn lên mái nhà. Một tia nắng lọt qua khe lá làm chàng nghĩ đến cảnh vui sống của cuộc đời bên ngoài. Chàng tưởng tượng các ngọn cây dương pháp phơi ánh sáng, ngả nghiêng đưa với gió và những đám mây trắng dương nhẹ nhàng trôi trên trời xanh cao...

Mấy cô con gái vừa đi ngang qua vừa nói truyện. Khương tưởng tượng họ đẹp lắm, người nào cũng khỏe mạnh, mà dám hồng vì nắng, và mắt trong sáng vì phản chiếu ánh sáng trong trăng của trời thu.

Một tiếng cười ròn sau một câu nói dùa, Khương nghe như là ở trên cõi sống đưa xuống, mà cái buồng tối của chàng, chàng tưởng như là một cái áo quan lớn để chôn sống chàng.

VUI CƯỜI

Trong vòng luẩn quẩn

Một người nhà quê đến nhờ Trang-sư bệnh về cho mình trong một vụ kiện mà người láng giềng đã đầu đơn kiện anh ta.

Trang-sư bắt đầu hỏi đến số tiền đóng trước.

Người nhà quê nói :

-- Thưa ngài, tôi không thể đóng cho ngài một số tiền to được, vì hiện nay tôi không có việc làm.

-- Nhưng ít ra, ông cũng đóng ít r'hiều cho tôi chút?

-- Thưa ngài tôi chỉ có sáu con thỏ, ba con gà và một cái xe đạp.

-- Ô thế thì còn hơn là không có, việc này chúng tôi sẽ thu xếp được; nhưng người kia đầu đơn kiện ông về việc gì?

-- Về việc tôi đã ăn cắp của nó sáu con thỏ, ba con gà và một cái xe đạp.

(Marianne)

Khéo dẹy

Khách đến chơi nhà, vừa nói truyện với thầy thằng cu, vừa vuốt ve nó.

Thằng cu lấy tay cạy mái dù mui ra xem. Thầy nó mắng :

— Cạy dù ở mũi ra như thế,

bắn lầm :

Thằng cu trả lời :

— Thế để con nhét nó vào vây.

A. P.

Mù mà sáng

Một lão mù đẽ dành được năm đồng bạc đem chôn ở một góc vườn; nhưng một bác láng giềng trông thấy đào lên lấp trộm. Lúc tim, lão thấy mắt, biết chắc là bác hàng xóm ăn cắp, bèn nghĩ cách lấp về. Lão sang bảo hắn ta rằng :

— Bác ơi, tôi khó nghĩ quá. Tôi đẽ dành được món tiền một chục bạc, một nửa tôi đem dấu một nơikin đáo chắc chắn, rồi không biết còn nửa này nên đẽ một chỗ ấy hay nên dấu chỗ khác? bác nghĩ dùm hộ tôi.

Anh hàng sám ta mong lấp được cả món tiền một chục bạc mới khuyên lão mù nên chôn cả vào một chỗ là hơn, rồi hàn ta với dem trả nguyên số đã lấp được về chỗ cũ, chắc mẩm thế nào lão mù cũng đem chôn nốt cửa theo lời khuyên của mình.

Nhưng lão mù không chôn nửa, đào lên bỏ tiền vào túi, rồi gọi bác hàng xóm mà bảo và rằng :

— Bác ơi, lão mù mà lão còn sáng suốt hơn chán van đưa có mắt kia đấy.

A. P.

NƯỚC CƯỜI



NHÀ THIÊN VĂN VÀ BÀ VỢ

— Nay cậu, cậu xoay ngang hộ ông nhôm về phía nhà ông Ất, hai vợ chồng ông ta đương cãi nhau!

Ric et Rae



TRANH KHÔNG LỜI

Sondagonisse Strix



Công dụng bất ngờ của một người làm trò xiếc héo ra lửa.

Daily Express

— Người anh hùng bao giờ cũng chịu khó cho đến cùng!

London Opinion

NHỮNG CỬA HÀNG

IDEO

LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÂN DỊP KHAI TRÀNG
BÁN HẠ GIÁ MỌI THÚ
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ

RA VÀO TỰ DO

VIEN-DÔNG ĂN-ĐƯỜNG

BÁN SÁCH VỎ GIẤY BÚT

HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI

2° TRÔNG NGAY NAY VÀ TÌM



NHỮNG Ý NGHĨ, NHỮNG CÁI THẤY TRONG CÁC
BÁO, NHỮNG VIỆC XÀY RA TRONG THẾ-GIỚI



VÀI

TU TUỔNG

MỘT điều thực tế : dân tộc Việt-Nam sinh hoạt bên cạnh dân tộc Pháp, chung sống với dân tộc Pháp. Tuy vậy, trừ một vài trường hợp riêng không kể, người Pháp và người Nam sống mỗi người một thế giới cách biệt không có liên lạc với nhau.

Cho nên không hiểu nhau. Người Nam đối với văn minh của nước Pháp thi vẫn sẵn lòng kinh phục, nhưng đối với cá nhân Pháp, thường vẫn lãnh đạm nếu không có ác cảm. Là vì họ hiểu lầm người Pháp. Họ vốn có tinh thần ngầm il nỗi, không mấy khi bầy tỏ tinh thần họ một cách rõ ràng, khú triết. Người Pháp, trái lại, lòng nghĩ thế nào, nói ngay thế ấy, cho nên không mấy khi hiểu được họ.

Sự không hiểu nhau ấy khiến sinh ra sự khinh bỉ lẫn nhau. Đã khinh bỉ lẫn nhau, tất nhiên cái hổ phản-biệt hai dân tộc càng ngày càng rộng. Đó là một điều đáng lo và đáng buồn, vì không có gì khó chịu bằng phải sống cạnh người mình không ra.

Muốn lắp cái hổ ấy, phải thành thực thân-thiện với nhau. Người Nam thi lúc nào cũng nên hết sức biện bạch để bầy tỏ cho mình bạch ý tưởng, tinh tinh của mình, và người Pháp trong thấy người Nam nào cũng nên coi như một « người » có cảm giác, có lính hồn.

Hoàng-Đạo

TÙNG TUẦN LỄ MỘT

VIỆC THẾ GIỚI

Tại nước Đức

T RONG khi các nước đều chú ý đến việc nội loạn ở Tây Ban Nha, thì ở nước Đức, thủ tướng Hitler ra lệnh tăng hạn tòng quân hai năm.

Một việc quan trọng khiến các nước xôn xao lo lắng. Âu-châu lại bước được một bước dài đến họa chiến tranh. Lẽ tự nhiên, cường quốc khác cũng lo tăng thêm binh đế tự vệ. Ông Léon Blum, thủ tướng Pháp đã lập hội nghị với nguyên súy Gamelin cùng các tổng trưởng bộ quốc phòng để tìm cách phòng ngừa sự bất trắc về sau. Hiện những điều dự định còn giữ bí-mật. Chính giới Anh-cát-lợi cũng lấy việc Đức tăng hạn tòng quân làm lo ngại, sửa soạn tăng không-quân.

Đức tăng hạn tòng quân, lấy cớ rằng đế đối phó việc tăng binh lực của Nga Sô Viết, nhưng đó chỉ là một cớ. Sự thực, thì Đức muốn có đủ sức mạnh để đóng một vai quan trọng trên sân khấu Âu-châu. Cố mạnh, rồi Đức mới có thể dọa nạt nước khác để đòi lại những đất thuộc địa đã mất. Nhưng có mạnh... rồi mới có chiến tranh.

Đức cũng biết thế làm, song, hiện giờ phải giữ vai đạo đức giả, tuyên bố là vì hòa bình mà tăng hạn tòng quân.

Tại nước Tàu

NƯỚC Tàu xem chừng khó lòng tranh được nội loạn. Lý tôn Nhàn, Bạch sùng Hi, lanh tu phái Quảng-Tây, cùng mấy tướng đồng chí đã cùng nhau uống máu ăn thè, quyết đồng lòng đánh nhau

GIÚP DÂN BỊ LỤT

Một ban Hội-đồng cứu tế nạn dân bị lụt mặn hạt Bắc-ninh, Hải dương và Hưng-yên, đã được phép thành lập và bắt đầu quyền trong khắp miền Bắc kể từ ngày 1er septembre 1936.

Hội-quán ở nhà hội Khai-Trí Tiến-Đức phố Hàng Trống Hanoi.

Các nhà từ thiện cho tiền, xin mang lại ông Lê-văn-Phúc là thủ quỹ của hội (80-82 Hàng Gai Hanoi), cho gạo hoặc cho các thức dùng, xin mang lại hội quán K.T.T.Đ.

Độc giả Ngày Nay, muốn giúp vào việc nghĩa xin cứ gửi ngân phiếu thẳng đến Hội đồng cứu-tế cho khỏi mất thi giờ chuyển giao.

Tụ lực Văn-doàn giúp 30.00.

với họ Tưởng cho đến cùng.

Trong khi ấy, Lâm-vịnh-Thành, không-quân tư-lệnh Quảng-tây đem máy đội phi cơ bay sang Quảng-dông về hợp lực với chính-phủ. Máy tướng khác cũng theo giương ấy.

Sợ đe dằng dai mãi, thì tướng tá không còn ai, Lý, Bạch đã cho quân tiến sang Quảng-dông và nghe đâu đã chiếm được Bắc-hải. Tuy tinh thế gay go như vậy, T. G. Thạch vẫn chưa nản việc điều đình, nên luôn luôn khiến Phùng-ngọc-Tường gửi điện sang cho Lý, Bạch hẹn nơi hội họp.

T. G. Thạch đối với hai tướng ấy cũng đã nhận nhượng lâm. Hiện giờ Tưởng còn lưu lại Quảng-dông để chỉnh đốn lại tinh-áy. Hiện đã ra lệnh cấm đánh bài bạc, mà nhất là mạt-trực. Người Tàu rất thích đánh mạt-trực (mà trước đây gọi là mahjong) có khi đánh cả ngày cả đêm không chán, có lẽ ham đánh gấp hai ta đánh tó tóm vậy. Tưởng cho thế là có hại, vì mất hết thời giờ, nên ra lệnh nghiêm cấm; nếu còn đánh, có khi phải tội chém.

Kẽ như vậy hơi có vẻ tau một chút. Vì chỉ ở nước đức thánh Không mới động một tí là chém liền.

VIỆC TRONG NUỐC

Hội - lộ

N GẠCH hành chính trong năm nay vận hầm quá.

Vừa mới có việc máy ông đường quan tỉnh Bình thuận ăn hối-lộ bị phát giác, nay lại đến việc một ông thượng thư bị cáo làm việc ám muội. Ông Ưng Trinh được thăng thượng thư kiêm nhiệm Tòn-nhanh-phủ vụ đại thần, bị các người trong hoàng-tộc đe ba lá đơn kiện mười khoán, trong đó có khoán bày đánh bạc tại tòn phủ thịnh đường mà tự ông làm cái, và khoán đòi ăn tiền của những người xin vào làm linh từ tế.

Trong Nam cũng có một ông chủ quán, phủ Khuê, bị hội đồng kỷ luật tuyên bố lột chức vì hai tội: vu-cáo dân làm công sản để đòi tiền hối-lộ, và gian lận tiền hát của hội Phúc-thiện.

(Xem trang sau cột 4)

PHÁI BỘ ĐIỀU TRA

GIỮ lời hứa trong kỳ tổng tuyển cử, chính phủ binh dân Pháp đương sửa soạn phải một ủy ban điều tra sang các thuộc địa. Công việc của ban ấy là: 1) dò xét những nguyện vọng rõ rệt hay uẩn của các dân tộc bị trị; 2) thăm vấn tình hình sinh hoạt và trình độ



Ông Nguyễn Phan Long

tiến hóa của các dân tộc ấy. Chính phủ Pháp sẽ dựa theo kết quả của công cuộc điều tra đó để thực hành những sự cải cách của phái binh dân ở các thuộc địa.

Được tin này, ông Nguyễn-phan-Long trong Nam đã chiêu tập các giới đang lo tiếp đón ủy ban, và trong Trung, ngoài Bắc dần dần tiếng hưởng ứng đã lan ra khắp nơi.

Phái bộ điều tra! Số người nhắc nhở bàn tán đến bốn chữ huyền diệu ấy kẽ bảy giờ đã rất nhiều. Nhưng số người hiểu biết công việc của phái bộ quan trọng thế nào, ảnh hưởng đến xã hội ta ra sao, tưởng không được nhiều bằng. Một phần lớn vẫn tưởng phái bộ này cũng đến như những phái bộ khác, điều tra tình hình Đông-dương ở bùa tiệc sám-banh, tìm tòi nguyện vọng dân Annam trên vịnh Hạ-Long sáng sủa hay trong chùa Bé-Thích lồng lẫy nguy nga.

Sự thực sẽ không đến nỗi như vậy đâu, tuy những kinh nghiệm đã qua có thể khiến ta trở nên hoài nghi được: Trong tri ta, còn vẫn vương những điều thỉnh cầu đặt lên ông Toàn quyền Varenne, một người của đảng Xã-hội, với cuộc điều tra lùng lẫy của ông Reynaud, lồng trướng bộ thuộc địa. Thời gian trôi qua, và với thời gian, những quyền sách đẹp đẽ ghi những điều mơ ước của cả một dân tộc cũng trôi đi đâu mất. Bảy giờ lại có phái bộ điều tra, lại những quyền sách đẹp đẽ như nén nhiều người sơ kết quả

rồi cũng đến mực mẫn như thế là cùng.

Nhưng một điều khiến cho ta còn nom được một lìa hy vọng: là phái-bộ điều tra này là của chính phủ binh dân. Ta có thể mong rằng các phái viên sẽ lấy con mắt mới mà nhìn ta, lấy một linh hồn mới mà hiểu ta. Trước kia, thuộc địa hay xứ hảo-hó, thương quốc chỉ coi như nơi để thực dân trực lị, những thị trường cho các hàng hóa, những chỗ lấy nguyên liệu mà thôi. Còn dân thuộc địa sinh hoạt làm sao, họ coi như một việc phụ. Giờ thì đổi hẳn. Phái binh dân Pháp coi những dân da vàng, da đen dưới quyền thống trị như những «người» có cảm giác, có linh hồn chứ không như những tài liệu để làm giàu cho vài nhà đại tư bản nữa. Vì vậy, công việc của ủy ban không đến nỗi chắt chẽ trong một tủ kin, và thương quốc chắc là thật lòng muốn cải cách cho dân ta.

Hiểu rõ những lẽ ấy trước hơn ai hết, các giới trong Nam đã tỏ ra thái-dộ hăng hái, nhiệt thành. Ngày mười ba tháng tám tây, hưởng ứng lời hiệu triệu của ông Nguyễn-phan-Long, một số đông đủ mặt các giới trí thức, tư bản và lao động đã họp mặt và họp



Ông Nguyễn Toàn Quyền Varenne

một ủy ban lâm thời để tổ chức một đại-hội-nghị Đông-dương. Hôm 21 tháng 8, ủy ban lâm-thời lôi hợp để xem những phương pháp nên thi hành để giúp cho tất cả các hang nhán dân được bảy tổ ý nguyện một cách dễ dàng. Ủy ban không bao một ông chủ tịch, bao một ban chỉ-huy gồm có năm ủy viên là các ông 1) Nguyễn-phan-Long, 2) Trinh-dinh-Thảo, 3) Nguyễn-an-Ninh, 4) Nguyễn-vân-Tân và 5) Lê-quang-Liêm. Ủy ban tai

chia ra làm bảy tiểu ban cho dễ làm việc. Những tiểu ban ấy, mỗi ban giữ một trong những việc này: chính-trị, hành-chính, lập-luat lao-dong, kinh-tế và lý-tài, dân-quê và lâm-ruộng, học-chinh và giáo-duc, y-tế và vẹ-sinh. Ủy-ban sẵn lòng tiếp xúc với đủ hạng người bằng lấp những cuộc hội hiệp-công khai và tổ chức những ủy ban địa phương để nhân dân được dễ dàng



Ông Phạm Huy Lục

bảy tổ ý nguyện. Hiện nay đã có những ủy ban hành-dộng của thợ hớt tóc ở Saigon, của dân lao-dong ở vùng chợ Đãi, chợ Quán, của thợ nhín in và nhiều ban khác nữa.

Ủy ban lại có ý muốn tất cả Đông-dương dự vào việc thảo điều chỉnh cầu nữa, và trong Trung, ngoài Bắc đã có nhiều người hưởng ứng.

Việc này gây nên một mối duy-luân phán-ván. Người tán thành vẫn là phẫn-dông, duy những ý kiến của những người hoài-nghi, ta cũng nên xem đến. Họ hỏi đại hội-nghị có nên gồm hết dân Annam ở Trung, Nam, Bắc và cả dân Lào, Cao-mèn nữa không? Tôi tưởng đại diện cho Đông-dương là dân tộc annam ta, những điều ta ước muốn tưởng cũng là những điều ước muốn của những dân tộc khác. Trong đó không những có Lào và Cao-mèn, mà còn những dân thuộc địa khác như moi, mán, nùng... Ta hãy cứ lo đến cuộc đại hội-nghị của Trung-Nam-Bắc đã, rồi nếu Lào và Cao-mèn hưởng ứng phái đại-biên đến, thì càng hay. Có người lại sợ Lào lấn đất thuộc địa, chính lìa khac miền Trung và Bắc — đất bảo-hó. Song chính lìa khac mà nguyên-vong chung rất nhiều. Thi dù như tự do báo chí, tự do hội-hiệp chẳng hạn thì đầu là ở Bắc hay ở Nam, dân annam đều mong mỏi cả. Vả lại, tuy phân ra thuộc địa, bảo-hó, nhưng đều ở dưới quyền thống-trị của phủ Toàn quyền hết. Vậy sự liên hiệp Trung-Nam-Bắc là một sự rất nên-làm,

Cái lợi của sự liên hiệp ấy hiển nhiên lắm. Nếu toàn thể Đông-dương đều một lòng bấy-tổ một nguyện-vong chung, thì nguyên-vong ấy xem ra có vẻ quan trọng. Là vì sau nguyện-vọng ấy, người ta thấy mười triệu, hai mươi triệu người dừng. Tiếc rằng sự liên hiệp đó không phải là một sự dễ dàng. Người ta sợ một đẳng-cấp hay lợi-dụng một đẳng-cấp khác, người ta sợ ý kiêng-phêc-lap, tráo-lưu-hỗn-dộn, không có thể thống-gi. Nhưng công việc gì lại không có sự khó khăn cản-trở. Ta phải cố hết sức vượt qua những nỗi khó-khăn ấy, tin-nhiệm lẫn-nhau, tự-dặt-ra-trật-tự, bỏ-lòng-tu-kỷ và nhiệt-thành làm-việc.

Nhất là phải có nhiệt-tâm, rứt-bỏ sự thờ-ơ, lãnh-dạm nó để làm-hai mọi công-cuộc, vì sau khi phái-bộ điều-trá rời Đông-dương, ta vẫn phải hành-dộng mới mong việc làm của ta có kết-quả tốt-tươi được.

Hoàng-Đạo

Hỏi lò

(Tiếp theo trang trên)

Ông quận vò lương tâm lại còn phải ra trước tòa đại-hình nữa về tội hối-lộ kia.

Ngoài Bắc thì hiện-tuần lě này không có việc hối-lộ nào phát giác ra cả.

Bức thư tuyet-menh

CÁCH đây không lâu, ở Nam Định một người lính tuần-cảnh gác ở gần một vườn hoa kia thấy một người đàn ông treo cổ trên một cái ghế đá. Ông ta liền vội vàng chạy lại cứu xuống, đưa vào nhà thương. May sao — nhưng chưa chắc đổi với kẻ tuyet-vong ấy đã là một điều may — người ấy còn sống sót.

Hỏi, người ấy khai tên là Trần trong-Hàn, 20 tuổi, quán xã Tảo-môn ở Hà-nam, và đưa ra một bức thư tuyet-menh đại-ý nói từ ngày bị tinh-nghi công-sản được tha về-làng từ nam-ngoại, trong một năm trời thường bị chúc-dịch quản-thúc rất-nghiệt. Có khi bị chúc-dịch bắt ra-diểm giam đến hai ngày, không cho ăn uống gì. Nghĩ-tui và cures cho thán-thế, không mong trông-cậy vào-ai, nên Hàn-dinh liều-kết cái đói-khổ-sở.

Nếu Hàn-dinh không may mà chết, thi tội đồ xuống đầu máy ông làng không biết-luat và không biết thương-nhân của làng Tảo-môn. Một người chỉ-lì tinh-nghi, không có-án-não tuyên-phat-quản-thúc, thi chúc-dịch trong làng không có quyền-sách-nhiều người ta, phải coi người ta như một người lương-dân khác. Nhưng thường-thường, máy ông làng-muốn-tang-công-nên làm-nhiều điều-rất-trái-phép. Những ông làng ấy, nên cách-chức-ho-đi cho họ mở-sáng-mắt-rá.

Hoàng-Đạo

TỔ CHỨC HU'Ó'NG ĐAO

(Tiếp theo kỳ trước)

Đoàn và đội

Mỗi đoàn có từ một đến bốn đội do một anh đoàn trưởng trông coi và một hay hai anh phó đoàn giúp việc.

Anh đoàn trưởng ít ra phải hai mươi mốt tuổi, có đủ tư cách đáng tin của một người được toàn quyền điều dắt, rèn cặp cho các em nhỏ.

Một đội nhiều nhất có tám người, kè cả người đội trưởng và người phó đội. Trong công việc làm, trong các trò chơi và các kỳ thi, mỗi đội khác nhau ở cái « cầu vai » là màu của đội và ở một con vật mà đội lấy làm huy hiệu. Con vật ấy có vẽ trên lá cờ của đội, tiếng kêu của nó lấy làm hiệu gọi họp nhau của riêng các đoàn sinh trong đội ấy. Đội trưởng là một người do anh đoàn trưởng cử và được cả các đoàn sinh trong đội công nhận.

Lập đoàn

Ở một nơi chưa có hướng đạo, một người có đủ tư cách nói trên, được hội đồng toàn bộ công nhận có thể làm được đoàn trưởng lập thành một hay nhiều đội. Nhưng thường nên lập sự ở một đoàn nào đã có sẵn rồi thì hơn.

Các em nhỏ muốn vào đoàn hướng đạo phải ít ra là mười hai tuổi và không quá mười bảy tuổi, được ông bà thân sinh cho phép và được anh đoàn trưởng nhận cho vào đoàn. Người mới vào chỉ là tập quân trong một đội. Sau một tháng tập sự, qua một kỳ thi và được anh đoàn trưởng biết tính nết, nhận cho vào đoàn, anh đoàn sinh mới ấy tuyên lời hứa làm thí sinh, rồi dần dần lên hướng đạo sinh hạng nhì và hướng đạo sinh hạng nhất.

Trong lúc ở đoàn, một hướng đạo sinh biết nhiều hay có tư chất về riêng môn nào sẽ được những bằng chuyên môn và có dấu hiệu riêng đeo ở cánh tay.

Lễ tuyên lời hứa

Lễ tuyên lời hứa nhập đoàn của một hướng đạo sinh rất long trọng. Các đoàn sinh đứng thành hình móng ngựa, anh đoàn trưởng và phó đoàn trưởng đứng giữa, anh đoàn trưởng gọi anh đoàn sinh sắp làm lễ lên đứng trước mặt. Sau mấy câu hỏi, anh đoàn sinh giơ tay hứa lấy danh nghĩa của mình: 1./ Làm tròn bổn phận một người dân đối với tổ quốc; 2./ Giúp ích mọi người và 3./ Tuân theo luật hướng-Iao.

Khi nào anh đoàn trưởng quàng khăn nhuộm theo màu riêng của đoàn lên cổ, đội mũ và giao gậy cho người hướng đạo mới « nhập tịch » tức là khi anh đoàn trưởng đã tỏ ý nhận đoàn sinh ấy vào đoàn. Anh lại nói thêm rằng: « Từ bây giờ anh là một phần tử trong gia đình hướng đạo ».



« Sói con » — Hướng đạo sinh

Bắt tay anh đoàn trưởng xong, đoàn sinh được anh đội trưởng đến gần cầu vai, quay ra chào anh em rồi trở về chỗ.

Lời chào của hướng đạo sinh

Khi chào, đoàn sinh đưa tay phải lên ngang vai, lòng bàn tay ra dǎng trước, ba ngón tay giữa giơ thẳng lên, ngón tay cái đè lên ngón tay út. Ba ngón tay giơ lên như thế là có ý nhắc luồn cho đoàn sinh ba lời hứa của mình. Cũng có nhiều khi chào bằng gậy.

Ý phu e cua hu'óng d'ao sinh

Tuyên lời hứa xong, tập quân đã thành một hướng đạo sinh và được mặc đủ quần áo: hiện nay, người ta chỉ biết có bě ngoài của bao nhiêu công việc hướng đạo: ấy là bộ áo họ mặc trên mình. Một đoàn sinh chính thức ăn mặc như thế này:



Lời chào của hướng đạo sinh



Lời chào của sói con

Mũ lõi hướng đạo, áo sơ mi vàng, khăn quàng gấp chéo góc, quần ngắn lèn trên đầu gối, thắt lưng có deo còi, dao, bit-tất gấp xuông trên bụng chân, giầy, túi vải, gậy, dấu hiệu hướng đạo, cầu vai của hàng đội... Các đoàn sinh mỗi đội đều có những dấu hiệu riêng.

Trên lá cờ của từng đội có vẽ hình con vật mà đội đã chọn lấy

làm biểu hiệu. Mỗi đoàn có một lá cờ màu lá mạ, bě một thước, bě một thước ba mươi, có tên và dấu hiệu riêng của từng cuộc và tên riêng của đoàn.

Hướng đạo tương lai : Sói con

Hướng đạo sinh ở đoàn từ 12 tuổi đến 17 tuổi là hết hạn. Nhưng có nhiều em dưới 12 tuổi cũng ước ao nhập đoàn hướng đạo, ưa công việc hướng đạo, và thích cái không khí vui vẻ hướng đạo. Vậy có nên bỏ quên cái sở thích nô sướng này ra áy không? Không, người ta họp những em bé ấy lại (phần nhiều là những em từ tám tuổi trở lên) thành những đoàn riêng gọi là bầy sói con. Mặc quần ngắn, sơ mi cụt tay, đội



tại sao phải giữ cho móng tay sạch sẽ luôn và tại sao phải thở bằng mũi. Họ tập gấp quần áo lấy, tập đánh giầy lấy, tập pha một ấm nước, luộc một quả trứng, giặt giường, quét nhà v.v...

Họ cũng có những thứ bằng chuyên môn. Em nào có khiếu và chăm chỉ sẽ trở nên một hướng đạo sinh khá sau này.

Những anh cả lão đoàn sinh

Những người quá 17 tuổi chả nhẽ phải bỏ đoàn khi mình còn muốn ở trong đời hướng đạo. Hay chưa vào hướng đạo mà phải « cấm cửa » vì đã quá cái tuổi (16) nhất định ấy rồi. Muốn giải quyết cái vấn đề những người nhớn ấy, các đoàn Lão đoàn sinh mới thành lập. Lão đoàn sinh là anh cả những người hướng đạo.

Cũng giữ lời hứa ấy, cũng theo những luật lệ ấy: cũng chia ra từng đội, cũng ăn mặc như các anh em bé khác, các anh trên lão đoàn phải theo một phương pháp hướng đạo riêng hợp với sức mình và chỉ chuyên về việc giúp ích cho xã hội.

Lão đoàn sinh thường chuyên về một môn để có thể dạy lại anh em được. Chính là những huấn luyện viên của các em bé trong đoàn hướng đạo đó.

Nữ hướng đạo

Sau khi đoàn hướng đạo thành lập được ít lâu, người ta lại lập Nữ hướng đạo đoàn, riêng cho các cô con gái. Hai hội nam nữ không có liên lạc gì với nhau và không bao giờ con trai với con gái tụ họp hạ trại chung với nhau cả. Nhưng cách tổ chức bên con gái cũng giống như bên con trai. Các em bé từ tám tuổi trở lên gọi là chim non, tương tự như sói con bên đoàn hướng đạo con trai nhỏ. Chức tương đương với đoàn sinh bên con trai là: những nữ đoàn sinh hay nữ sinh. Còn lão đoàn sinh bên con gái gọi là Chị cả (senior).

Lời hứa và luật của các nữ hướng đạo cũng giống như của hướng đạo sinh. Trong đoàn cũng chia ra từng đội và cũng phát nhiều bằng chuyên môn.

Một cái áo dài và một cái mũ màu « tim-bè », một cái khăn quàng màu sáng là măt thứ cốt yếu nhất trong bộ quần áo. Các nữ hướng đạo cũng phải qua măt bậc thi như bên con trai, nhưng bài thi có thay đổi chút cho hợp với công việc của con gái.



XÃ GIAO

Giới thiệu...

(Tiếp theo)

GIỚI thiệu là một bồn phận ; vàng, nhưng là một bồn phận rất khó. Vì một lời giới thiệu của ông, mà giữa hai người sẽ xảy ra sau này bao nhiêu truyện, rồi vì đấy mà có sự thù ghét, sự ghen ghét, sự thù hận, v. v....

Vậy giới thiệu hai người lạ, là giữ một cái trách nhiệm rất nặng nề. Cho nên nhiều khi ta phải xét kỹ xem có nên giới thiệu người nọ với người kia không dã, và nếu có thể được, nên hỏi ý kiến cả hai người trước dã, xem họ có bằng lòng làm quen nhau không.

Nếu có một người ông không muốn giới thiệu với một người nào đấy, mà cứ khẩn nài ông cho kỳ được, ông nên đáp : « Rất sẵn lòng, nhưng tôi với ông X... không quen nhau mấy. Ông thử nhớ một người nào thân hơn, có lẽ tiện cho ông hơn ».

Hay là, vừa cười vừa nói : « Ô, cái ông X... ấy tính khí lạ lăm, không thích giao thiệp mấy, nhất là sợ người lạ ». Rồi bắt sang truyện khác rất ôn tồn.

Nên nhớ : trước khi giắt một người bạn đến nhà một người thứ hai chưa quen người kia, phải hỏi người thứ hai xem có bằng lòng tiếp người kia không, chứ đừng nên cầu-thả, bà ai cũng giắt đến nhà ai. Nhất là nhà một người bạn gái.

Xưng hô

Ở cái nước Việt-Nam này, vì có sự trọng tôn ti, nên cách xưng hô rất phiền phức. Có đến trăm, nghìn tiếng xưng hô, theo thứ tự trong gia-dinh, theo giải cấp trong xã-hội, thực là « trên ra trên, dưới ra dưới ». Đầy gọi là một chuỗi đề tặng những người thích chơi đồ cỗ :

Mày, anh, chi, cậu, mợ, minh, dâng ấy, bác, chú, thầy, cô, ông, bà, cố, ông lớn, bà lớn, cụ lớn, quý ông, quý bà, quý quan, bê hạ, ngái và cả quý ngái nữa ! vẫn vẫn... vẫn vẫn...

Đến cách dùng những chữ ấy mới khó khăn, phiền phức chư ! Ví dụ :

Mày : đề nói với người dưới, hay nói với hạng nghèo khổ (tuy không phải là người dưới), hay nói với dân (nếu mình là quan)

CÔN DU' O'NG HẠNH PHÚC

Cách chữa bệnh táo

a/ **Vệ sinh và dầu paraffine.** — Phòng bệnh vẫn hơn là chữa bệnh. Làm thế nào tránh được bệnh ấy ? Trước hết, bằng vệ sinh. Từ khi mới đẻ không nên « hâm » ruột trẻ con vào « khuôn phép », phải để mặc nó muốn đi lúc nào thì đi. Về sau này có thể hạn chế cho nó, nhưng đừng tin cái thành kiến cũ là mỗi ngày chỉ đi một lần thôi ; phải bắt nó đi ngoài hai lần, hay ba lần một ngày. Sáng, chiều phải đánh răng, và phải tập thói quen cùi xong bữa cơm là đi luôn, mỗi ngày hai lần. Ta thường mắng trẻ : « Chưa buông dũa buồng bát đũa... tháo bã » là ta làm. Chính thế mới phải. Ở nhà riêng, và nhất là ở những công sở, trường học, phải làm thêm « nhà tiêu » để cho người nọ không phải chờ người kia.

Nếu thấy ruột đã bắt đầu lười, phải dùng ngay dầu paraffine, trẻ con uống bằng thìa cà phê, người lớn bằng thìa súp, uống vào giữa bữa cơm ; và phải uống mãi mãi ; uống bao nhiêu cũng không hại, vì chất dầu ấy không bao giờ bị tiêu vào máu, chỉ đi qua ruột thôi, cũng như dầu lin, hay chất than... Muốn làm cho « buồn đi » thi sáng sớm, khi còn nằm trên giường, chịu khó cầm một miếng dạ ébonite vào hậu môn trong hai mươi phút.

b/ **Tập thể-thao.** — Dùng thể-thao, nắn bóp (massage), tập cho bụng khỏe, và nhất là chơi Medicine-ball, hay là tập bò ratchet : nằm sấp xuống đất, chân nhắc khỏi mặt đất, tay vòng sau gáy, rồi cùi chỏ mảnh ratchet đi khắp nhá, chỉ di bằng bụng như loại bò sát.

c/ **Thở.** — Cần phải tập thở, ai cũng vậy. Phải dạy trẻ con thở, cũng cần thận như dạy nó đọc và viết ; lại còn quan hệ hơn nữa. Có nhiều cách, đã nói qua ở ký trước.

(naslique rythmique) làm phát triển sức chú ý, khiếu ám nhạc, và điều hòa các cơ thể.

e/ **Ăn uống đúng phép.** — Ăn bánh mì đủ chất, pain complet (còn bán ở một hiệu bánh phố Tràng Tiền), — đó là nói về người ăn cơm tây, còn ăn cơm ta thì nên dùng gạo già dỗi, ăn rau, đồ chín, nhai kỹ và lâu, ăn hoa quả sống và chín tới, rau sà-lách sống, súp rau, nho, v.. v...

f/ **Vận-động ngoài bãi rộng.** — Nhất là những người làm việc bằng óc, và phải ngồi phòng giấy suốt ngày, lại càng phải thu xếp thi giờ nghỉ ngồi và tập tành.

g/ **Tâm-dược (psychothérapie) rất cần.** — Không bao giờ nên phản nản những nỗi buồn bức, khổ sở của mình với ai cả. Bảo người và nhủ mình rằng : « Ta khỏe mạnh lắm, ta vui sướng lắm ». Nói mãi rồi thành tin, tin sẽ thấy mình khỏe, mình vui thực. Đó là một phép tự kỷ ám thị (autosuggestion) rất cần để chữa những bệnh kinh niên.

Thưa các bà, nói tóm lại, các bà phải trong nom những bàn tay của các bà và của đầu bếp. Các bà bắt cả nhà tập thể thao. Và trên bàn ăn, nên để sẵn một chai dầu paraffine để rót vào cốc những người nào gắt gỏng, cau có, vì đó là những người có bệnh táo.

Nếu hơi thấy bệnh táo bắt đầu, các bà đi chiếu điện xem nó là táo bên tả hay táo bên hữu. Nếu chỉ là táo bên tả thôi, thì các bà chữa theo cách dặn trên ; nếu là bên hữu, độc hơn, nhưng các bà cũng cứ cố chữa cẩn thận, trừ khi nào nặng lắm mới phải mở.

Mấy lời khuyên bạn thanh niên

Thưa các ông, khi đã đến lúc chọn vợ, các ông phải nhớ khoa học chọn họ. Đừng có theo thói thường, hỏi dò là xem « có bé có ngoan, đừng đần, thông minh, hiền hậu hay không » nhưng phải xem có đó có mạnh khỏe không, nước da có sáng sủa không. Vì nếu có ta mắc bệnh táo, hay một bệnh gì trong bộ phận tiêu hóa, thì khi cưới về, sẽ làm ông khổ vì cái tinh cau có, cậu nhau và hay gắt gỏng (chửi mèo mắng chó) của cô ta.

(Thuật theo V. Pauchet)

Nhức óc, ù tai, đặt gân, lắng trí

mạch chạy không đều, hồi hộp ; ăn mất ngon, ợ chua, táo ; tức ngực, lao ; đau thận són mìn, bần thần ; ốm gầy, mất máu.

Những người làm việc hoặc học hành quá sức làm cho mệt nhọc tinh thần và sác thịt, thì hay sinh những chứng bệnh ấy.

Chớ để lâu thành yếu đuối suốt đời, sau khó chữa. Nên dùng ngay thuốc :

Việt - Nam Báo - Thọ

của nhà Võ-DINH-DẦN sẽ thấy dễ chịu, ăn ngủ ngon, người khỏe mạnh. Giá mỗi hộp : 1p.

LUYỆN - TIẾP

Architectes

N° 42, BORGNISS DESBORDES

HANOI

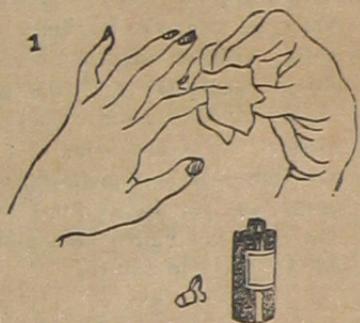


CÁCH TRANG ĐIỂM MÓNG TAY VÀ MÓNG CHÂN

(Tiếp theo)

Cách bôi thuốc móng tay

MÓNG tay bị dốc và khô vì dùng thuốc màu (vernis laque).— Có rất nhiều bà phàn nán như vậy. Phải, cái đó vài năm trước đây tôi cũng nhận là đúng vì các nhà hóa-học chưa tìm được cách chế thuốc màu tối bực hoàn toàn và thuốc dã-màu (dissolvant) còn có nhiều chất acéline làm rất hại cho móng. Ngày nay,



Chiều tối rửa cho sạch móng tay bằng thứ dã-thuốc không có chất chua (dissolvant non acide).

cứ ấy không còn đúng nữa. Ta đã thấy nhiều thứ thuốc màu rất tốt, chẳng những bôi lên không dầy móng tay mà dè trong lọ lâu cũng vẫn lỏng; ta có thể dùng tới đợt cuối cùng được. Lại có cả thứ thuốc dã-màu nhòn (dissolvant gras) làm cho móng tay không bị khô và dốc nữa.

Muốn cho móng tay đẹp, một điều cần nhất là phải sửa gọt



Xong bôi dầu vào móng, lấy tay soa đi soa lại một lúc rồi lau khô đi.

móng tay cho sạch sẽ, nhẵn nhụi và dùng thứ thuốc thật tốt. Móng tay thi cắt hình hạnh-nhân (amande) còn móng chân thi cắt thẳng dè hai bên cạnh rất vuông

3



Buổi sớm dậy, lấy bàn chải mềm và sáp-phòng đánh cho thật hết chất dầu nhớt trên móng.

bôi hai lượt, nhớ là phải dè lượt trước thật khô rồi bôi lượt thứ hai, như thế màu trên móng tay sẽ rất đều và bóng.

Khi đã sửa sang tò điềm kỹ càng rồi muốn cho được bền đẹp lâu thì tôi khuyên các bạn đừng rửa tay bằng rượu, éther hay thuốc tây (eau de Javel) vì những chất ấy có thể làm long, dốc màu



Lúc bấy giờ ta sẽ lấy thuốc màu ra bôi hai lượt lên móng lá được.

ở móng tay ra được. Theo «một» bảy giờ thì người ta không dè chừa lại ở đầu hay cuối móng tay như lối xưa nữa, ai có những quầng tráng hình bán-nguyệt ở đầu móng cũng nên bôi màu dè lên cho thêm đẹp.

Mỗi khi muốn rửa móng tay dè bôi lại thuốc mới thi bốn bức tranh của họa-sĩ R. Bret-Koch in kèm bài này cũng có thể nói tóm tắt rõ ràng đủ cho các bạn hiểu được.

Cát-Tường

LỜI THIẾU - NỮ

Dàn bà 40 tuổi

Cái «giờ hồng hào của tuổi trẻ» mà chị Nguyệt Áng đã khéo ca tụng hôm xưa, sẽ có ngày biến dần đi. Dời người dàn bà lúc ấy sẽ không còn là tiếng cười ngày thơ và tươi sáng như tiếng chim mùa xuân nữa. Nghỉ buồn thực. Nhưng nếu ta cứ phải than trách thì ở thế giới này chòn đâu cho hết những lời ảo náo; vì ở thế giới này còn lại biết bao nhiêu dàn bà đã quá chừng xuân? Thực ra, mỗi bực tuổi lại có một màu, một cảnh khác, mà người khôn khéo bao giờ cũng biết làm cho có một vẻ tươi đẹp riêng. Dời người dàn bà khi đã tới bốn mươi xuân, khi đã sáu mươi, và cho cả đến cái tuổi thọ tám mươi, cũng vẫn đáng sống và cũng vẫn có những cái vui của sự sống. Dời đây là lời một người thiếu phụ bận về người dàn bà bốn mươi tuổi.

C. D.

BỐN mươi tuổi là cái tuổi khôn ngoan, từng trải. Lúc ấy là lúc đời người đầy đủ nhất; người ta không còn ngập ngừng, lo ngại, không còn có những nỗi băn khoăn ngạc nhiên trước những trường hợp éo le của đời. Người ta đã kinh nghiệm nhiều, đã thấy đời minh vạch rõ một đường đi, mà sự khôn ngoan rút ở sự từng trải việc đời mới thực là khôn ngoan vững bền và qui hóa.

Trong gia-dinh, chồng đã có chức nghiệp nhất định, con cũng đã khôn lớn: nhìn về phía chán trời tương lai, nếu không có màu sán lạn cũng không ngại gặp những cơn giông tố mịt mù. Bởi vì, dẫu đời còn nhiều cuộc gian lao, minh cũng đã sẵn tâm trí, sẵn nghị lực để mà thắng được.

Đã dành rằng đến cái tuổi ấy, đời mình nhuộm một thứ màu u-dạm giống như những ngày cuối hạ sang thu. Tóc den óng ánh xua đã lần lần diêm bac; nước da mịn trắng lần lần xe lai. Thân hình kém dần, vóc kiêu lè và cũ cũ cũng kém phần lạnh lẽo, hờn hở, dẻo dang của những người đương xuân.

Nhưng tội gì mà lo âu, mà buồn phiền. Ta cứ nghĩ rằng đã có một thời ta nói, ta cười, ta sung sướng mè man như bông hoa non say ánh xuân tươi... nghĩ rằng cái thư trễ dẹp của những bạn đến sau ta kia, ta đã được hưởng. Bây giờ, ta nhường bước lại cho họ và ta sung sướng vì thấy họ vui cười. Ta lại nghĩ rằng: xuân đời chỉ có một thi. Rồi có một ngày, những con chim lìu lo là bọn thanh niên kia, sẽ trở nên người như ta, sẽ bước trên quãng

Ta phải lạc quan; ta phải tỏ cho chung quanh ta biết ta có một lối vui rất khả ái. Ta nên tin rằng đời còn dành cho ta nhiều vị ngọt ngọt, nhiều điều vui thú. Mà khi làm cảnh nghịch, gặp hoạn nạn, ta phải biết phản ứng bằng những mưu trí không sún trong những khói ốc thiếu niên. Ta không bao giờ có những dục vọng quá viễn vông, và vì thế, không bao giờ bị thất vọng quá đau đớn.

Vì chưa chát chỉ làm nhân những cái miếng mía mai của người yếm thế. Người yếm thế là người thấy cả màu đen tối trên cánh thắm hoa tươi.

Ta phải biết hy sinh. Lúc này mới thực là lúc cho ta thấy hy sinh là một việc rất tốt đẹp.

Dối với người, với sự vật, ta phải có tấm lòng nhân nhượng. Ta công kích những việc đổi mới của những người mới, là ta tỏ cho người khác thấy sự đồ kỹ của một tấm lòng gay gắt đã sớm về già. Ta phải hiểu làm trạng của thanh niên, vì tâm hồn ta bao giờ cũng còn mãi về trẻ trung, về trẻ trung khôn ngoan và đứng đắn.

Ngày trước, người ta già ngay từ ba mươi tuổi vì mới ba mươi tuổi, người ta đã đạo mạo, dài các như một bà năm mươi.

Bây giờ, với miếng cười đầm son, với nước da đánh phấn có ý nhị, người dàn bà bốn mươi xuân chỉ có vẻ ba mươi, hai mươi nhăm, hay kém nữa.

Vậy đừng học lấy dè điệu, cử chỉ của người già sớm quá.

Nhưng cũng đừng làm trái hẳn lại, đừng son phấn hay ăn mặc như các cô mới bằng tuổi con mình.

Y phục phải mới, nhưng không cần phải mỗi năm đổi một mốt như các bạn trẻ. Da nên đánh phấn dịu; tóc có thể nhuộm cho thêm đen được. Nhưng phải tránh các màu rực rỡ quá, son phấn cũng như quần áo, vì nó chỉ thêm làm lộ cái vóc tạng của mình ra.

Có một thứ phục sức mà bao giờ cũng nên dùng, và nên dùng thực nhiều, ấy là cái nụ cười của cặp môi, của đôi mắt và của cả vẻ mặt.

Chị Cả

Hôtel XUÂN - TRƯỜNG
Café - restaurant

N° 83ter, 85 Route Mandarine
(En face de la gare de Hanoi)

X

Khách-sạn to nhất của người Nam. Nhiều buồng rộng lịch sự. Cơm Tây, và Cơm Ta.

• GIA TÍNH HẠ •

O

Có nhân học sinh ở tháng

NỊNH ĐÀM

CUỘC sinh hoạt khó khăn ngày nay đã «đầy» bạn phụ-nữ Pháp từ trong khuê khôn ra ngoài xã-hội để tranh sống với bạn đàn ông. Họ bắt đầu muốn làm đến cả những việc khó nhọc mà đàn ông đã làm. Sự dụng chạm trong lúc gánh dua hàng ngay dần dần biến cải cả tinh tinh, cùi chỏ, biến cải cả quan niệm của họ đối với những phép lịch sự tì mỉ của bạn đàn ông tây (galanterie française). Thỉnh thoảng lại có một bà từ chối một chỗ nhường của người đàn ông. Họ muốn bình đẳng với bạn đàn ông về mọi phương diện. Cho nên hạng phụ-nữ cứng cỏi, hiên ngang, cho là nhận một sự bỉ nhục mỗi khi phải khỏe nhường chỗ cho phái... hình như không phải là yếu nữ. Họ nói vậy, chứ thực ra — theo ý riêng tôi — họ vẫn ghét thậm tệ những anh chàng nào không «nịnh dâm» một tí nào. Đây một bằng cớ :

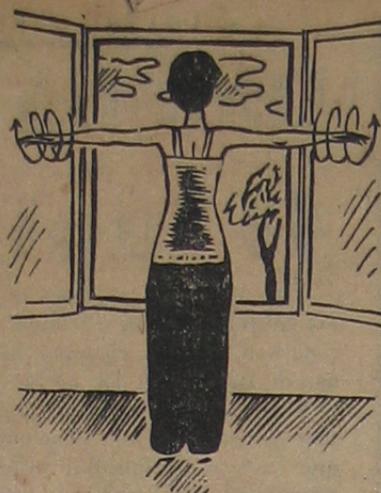
Trên một toa xe điện. Mọi người đều có chỗ ngồi, trừ có một bà ăn mặc rất lịch sự. Bà đó phải đứng. «ném» mãi những tia mắt rất khinh bỉ vào một chàng đang mải miết đọc báo và làm như ở gần mình không có người đàn bà lịch sự nào đang phải đứng mỏi chân. Một người đàn bà khác, có tuổi, mà khỏe mạnh, bước lên toa, nhưng cũng không có chỗ ngồi, phải đứng như người đàn bà trước. Người này không nén được lòng căm tức nữa, cung kính nói với người đàn bà lịch sự, nhưng nói rất to :

— Thưa bà, tôi rất tiếc là không có một chỗ ngồi để nhường lại hầu bà.

Bấy giờ người đàn ông mới ngược mắt lên, hiểu ý, gấp tờ báo lại, cố tình ruồi thẳng «một» chân ra cho mọi người biết, tim đập nhanh, đứng dậy đi ra, đưa mắt lại chào người đàn bà lịch sự. Bà này mặt đỏ ửng lên, sượng sùng với sự dời... «lịch sự» ở một người cụt.

Bó là một cách trả môi trả miếng yên lặng và... lịch sự.

Cô Bằng



MUỐN THÂN THỂ DUỐC XINH XẮN NÊN Tập thở

MUỐN thân thể mảnh dẻ, nhanh nhẹn không phải dễ. Phần nhiều có những bà béo quá đến nỗi phải hạn chế sự ăn uống để cho thân thể gầy bớt mà không được; các bà thất vọng vì thấy mình một ngày một béo ra. Béo như thế không phải tại nhiều mỡ đâu, chính tại các bà mắc bệnh ở dạ dày là một thứ bệnh càng nhạy cảm càng béo. Nếu gặp trường hợp ấy, các bà nên đến ngay thầy thuốc khám bệnh là hơn. Vì theo cách điều trị hợp pháp, thường cũng có thể làm cho thân thể gầy bớt được.

Thân thể phục phục lại còn do một nguyên nhân khác nữa : không biết phép thở.

Vậy thở thế nào là hợp pháp?

Muốn thở cho hợp pháp, các bà nên nằm thẳng người ra, hô hấp như lúc thường ; nhưng đề ý xem,

nếu thấy hơi thở không làm cho ngực phồng lên hay lép xuống mà chỉ thấy bụng cử động thì nên hiểu ngay rằng ta thở bằng bụng nhiều hơn thở bằng phổi.

Vậy các bà nên bỏ cách thở bụng đi, để cho thân thể được đều đặn, xinh xắn, các bà nên có chí, kiên tâm tập thở bằng phổi cho nhiều.

Các thầy thuốc thường nói: bạn phụ-nữ thở yếu lâm, muốn họ khỏe mạnh, cần nhất nên dạy họ tập thở cho đúng phép.

Cách thở

Các bạn phải đứng trước mặt cái cửa sổ mở rộng, vừa cử động hai tay vừa thở cho đều, nhưng đừng cố sức quá, phải thở cho tự nhiên.

Cần nhất, các bạn phải theo đúng phép đứng, cho ngay ngắn, người đứng bao giờ cũng né minh về phía trước, bụng thót lại, mông thành nhỏ xíu, hai tay giang thẳng, hai bàn tay lật sấp xuống rồi ngoay hai cánh tay như vẽ những vòng tròn nhỏ trong không-khi.

Quay theo một chiều rồi lại ngoay ngược lại. Trong lúc cử động như thế, các bạn nhớ rằng không phải chỉ cử động ở tay mà thôi, nhưng chính là làm cho xương bả vai được mềm mại, uyển chuyển, lanh lẹ hơn. Mỗi buổi chiều, các bạn nên tập quay cho được mười lăm vòng. Xong rồi, các bạn dầm nhẹ nhẹ vào phía trên hai vú, chỗ ngang xương vai. Cứ tập như vậy, dù ngực lép cũng có thể sẽ đỡ to vì thở được nhiều không-khi.

Các bạn tập hằng ngày như thế, các bạn sẽ thấy thân thể mình được nhỏ nhắn hơn và bỏ được thói quen thở bằng bụng.

Về sau, bụng bé dần, thân thể nhanh nhẹn, xương vai mềm mại.

Không còn môn thể thao nào tiện hơn môn tập thở này.

C. D.

LẦN ĐẦU TRONG Y-HỌC VIỆT-NAM « QUYỀN NAM-NỮ BẢO-TOÀN »

mà báo Khoa-Học đã tặng cho tác-giả của nó : «... ông y-học-sĩ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam thuốc bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyền sách có ích này... « Nam-Nữ Bảo-Toàn » chuyên nói những bệnh của Nam Nữ thanh niên ta lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyền sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ nên có để làm cầm nang...» Báo Annam Nouveau : «... M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle : Nam Nu Bao Toan. Un préjugé sâcheux a toujours existé chez nous qui fait que les parents cherchent à tenir les enfants dans l'ignorance complète de cette question pourtant vitale c'est bien le cas de le dire. A notre avis, on ne peut préserver les adolescents des maladies vénériennes que si l'on leur en démontre toutes les horreurs et les terribles conséquences. C'est un grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse » Báo Trung-Bắc-Tân-Vân : «... Cuốn Nam Nữ Bảo Toàn này thuộc về y học, ông Phách đã dày công nghiên cứu, sưu tầm mới biên thành sách...» « Đối với cuốn Nam Nữ Bảo Toàn này tôi sở dĩ vui lòng cầm bút giới thiệu là vì thấy ông Lê-huy-Phách, lần đầu trong y-giới Việt-nam đem thực học giúp ích cho đồng-bào về những bệnh nguy hiểm với các bài thuốc gia-truyền...» Bản quán thấy quyền sách có giá-trị như thế, nên thương lượng cùng ông Phách, ông đã bằng lòng cho bản quán làm Tổng-phát-hành quyền sách ấy. Sách « Nam Nữ Bảo Toàn » đã được hầu hết các báo chí ba kỳ ca tụng và hoan nghênh, vậy bản quán cũng nói thêm rằng : trong nhà có một quyền « Nam Nữ Bảo Toàn » cũng như có một thây lang lão luyện chuyên lo tết bệnh cho gia đình mình.

MUA BUÔN HỎI TẠI : NAM-KÝ THU-QUÁN 17, Francis Garnier Hanoi

DÙNG SỢ

DÙNG sợ thất bại. Lần thất bại thứ nhất cần phải có, vì nhờ đó mà ý chí ta thêm cứng cáp. Lần thất bại thứ hai có thể có ích. Bị thất bại lần thứ ba mà anh vẫn đứng vững, thì anh thực là một người..., anh như chùm nho chín ở trên đá sỏi: không có thứ nho nào ngọt hơn nữa.

DÙNG sợ tai nạn, những khi anh làm theo bồn phận. Cứ can đảm, vui vẻ dấn bước, như đi dự tiệc vui.

DÙNG sợ không ai biết đến mình, dùng sợ cái khó khăn của nghề minh, vì giá trị con người ta không phải ở sự quan trọng của công việc và chỗ ấm-ý của những sự hành động, mà ở cái ý chí quả quyết. Dù ta dập dát, gieo cỏ, bào gỗ, lái xe, dù ta bồi mồi bánh xe, dù ta làm công việc gì mặc-lòng, nếu ta đem lương tâm ra mà làm việc ấy, nếu ta không làm thiệt hại người láng giềng, thì ta đủ tự hào lắm rồi.

NẾU anh muốn xứng đáng làm người, thì anh đừng sợ những thứ này :

Đừng sợ có lòng tốt. Nhiều người sợ như thế, mà sợ như thế thường làm cho người ta dễ ác. Đừng kêu om lên rằng mình tốt, nhưng đừng dấu diếm lòng nhân từ của mình, cốt làm gương cho người khác noi theo.

DÙNG sợ người ta cười mình không biết theo thời. Đừng thấy một việc, một ý tưởng có nhiều người theo mà cho rằng dịch đáng

DÙNG sợ nghèo. Tin chắc rằng sự bình tĩnh, lòng nhân từ và danh dự, và sự vui sướng thường đi đôi với sự nghèo nàn.

DÙNG sợ khi nào mình thành thực làm lỗi, nhưng hãy sửa chữa lại sự làm lỗi của mình ngay đi. Những bức thánh nhán, cũng như những tác phẩm, lâu ngày mới trở nên thành, mới trở nên kiệt tác được.

Lược dịch
René Bazin

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỜI NAY

Một con số

Những sách của ĐỜI NAY trong ba năm đã bán hết

• 58.000 cuộn •

Năm vạn tám ngàn cuốn phản phat khắp các
tủ sách gia-dinh trong nước!

CHÚA BÒNG

CHÚA bòng là một công việc rất giản dị, ai cũng có thể làm được, nhưng nhiều người không biết làm sự nên sinh ra lúng túng không biết chạy chữa ra sao, khiến người bị bong chịu thiệt thòi, mà chưa không đúng phép lại còn có hại nữa.

Trước khi dứt thuốc

Trước hết ta phải chú ý một điều rất cần thiết là : sạch sẽ. Phải rửa cho sạch vết bong trước khi dứt thuốc — chẳng hạn ta bị bong vi canh, hoặc những món ăn nấu mặn khác, thì lại càng phải cẩn thận hơn — Rửa bằng rượu cồn, thuốc tím hay tốt hơn là thứ thuốc nước có pha chlore (solution chlorée) mua ở hiệu thuốc. Lấy bông hấp dung vào thuốc nói trên, gượng nhẹ lau vết bong và chung quanh vết bong.

Dứt bằng dầu paraffine

Chữa bong bằng dầu paraffine rất hay. Trước khi dùng, đun dầu cho vừa nóng — da thịt ta có thể chịu được dễ dàng. Bởi dầu paraffine vào vết bong, người đau thấy dễ chịu ngay và rất chóng khỏi. Dầu bong khá nặng cũng chỉ trong ba tuần lễ là đỡ hẳn. Đắp dầu paraffine có nhiều điều lợi là : đỡ hôi tanh, bong không dính vào vết thương, đỡ đau và chóng lên da, chóng khỏi.

Cách dứt bong

Hai điều cần thiết ta phải nhớ khi dứt bong là : 1) không làm đau thêm đến vết bong ; 2) không mang vi trùng vào vết bong.

Muốn khỏi làm đau đến vết thương, thi phải tránh sao trong khi dứt, bong không dính vào chỗ đau, tránh dùng thuốc sát trùng và cọ, sát hoặc cử động mạnh ; còn muốn tránh vi trùng vào vết thương, thi chỉ có một cách là hết sức sạch sẽ lúc dứt buộc.

Như đã nói trên, thuốc chữa bong hay hơn hết là dầu paraffine, nhưng cũng cần phải biết cách dứt mới được ; song có cách dứt bằng các dầu thơm (*huiles aromatiques*) rất thông dụng, nhất là để chữa những vết bong nhẹ, hay khi cấp cứu, dứt vết bong nặng cũng được. Nhưng phải mua dầu thơm (*huile aromatisée*) ấy ở hiệu thuốc và nên chử sẩn để phòng khi bắt kỳ dùng đến.

(Còn nữa)

(Lược theo Guérin)

lượm lặt



Một « tia ánh sáng giết người » đã được tòa án công nhận

CHÚNG tôi biết truyện này (lời báo Miroir du Monde) là nhờ ở một bài kỹ thuật về một vụ kiện ở Mỹ.

Một người Pháp tên là Henry Fleur trú ngụ ở San Francisco, một nhà phát minh đứng đầu, cần có tiền để làm hoàn thành một bộ máy chiếu « tia sáng giết người » ông sáng chế ra. Ông phải vay thêm của hai ông Martin Judge và W. C. Parrot một món tiền là 1.600 dollars. Nhưng hai người cho vay tiền không được bằng lòng, vì thấy bộ máy chiếu cái tia sáng ghê gớm kia không có hiệu quả gì hết. Họ liền phát đơn kiện Fleur về tội lừa đảo.

Đến đây, câu truyện mới hóa ra kịch liệt.

Tòa họp. Chánh án là ông Steiger (chúng tôi nói cả tên người ra đây để độc giả biết rằng truyện này không phải là truyện bịa). Ông bảo bị cáo nhân phải cho mọi người thấy hiển nhiên rằng tia sáng của ông thực có thể giết người được. Tòa án và trạng sư bèn kéo đến phòng thí nghiệm của ông Fleur, rồi bắt đầu xem cuộc thí nghiệm.

Máy chạy. Tia sáng chiếu ra chỉ mất có tám phút giết chết được một con rắn ; bốn phút giết chết một con thạch sùng ; nửa phút giết chết một con sâu. Nhưng đến lúc muốn thử xem tia sáng kia có giết chết được người không, thi trong bọn ông tòa, không một người nào dám biến minh cho cuộc thí nghiệm.

Bịnh ho là bịnh rất nguy hiểm, ban đầu ho gió không điều trị thản chứng ho lao. Người có bịnh không lựa thuốc hay mà dùng, thi nguy hiểm cho người bịnh làm. Như :

THUỐC HO Bác - Bùu

Từ Nam ra Bắc, ai cũng công nhận là một thứ thuốc rất hết sức hay. — Trị bịnh ho vò thần hiệu vô cùng, uống vào trong 10 phút đồng hồ hạ đám, hết ngứa cổ trong minh rất dễ chịu, mỗi ngày hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại Tòa và khắp Đông-Pháp, có hơn 600 nhà Đại-ly bán. Các chứng ho, như là ho phong, ho gió, ho cảm ho siêng, đờm ho máu, ho đàm nhiều, ho đến nỗi khan tiếng, dùng đến thuốc này thi quý ngài sẽ khen tặng vô cùng, và mời rõ lời nói là đúng với sự thật. Có gửi bán khắp nơi. Giá mỗi gói 0p.10. Các nhà buôn có bán, mua sỉ lời nhiều, do i

NHÀ THUỐC Nhành - Mai

298, — PAUL BLANCHY — TÂN - ĐỊNH

Hanoi : do nơi Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caisses

Huế : Viễn-Đê, 11 quai de la Suisse

Vientiane : Lê-xuân-Mai (Âu-Ba)

Một cách biểu diễn

GƯỜNG lúc có cuộc đua ngựa ở Brighton, một người lính cảnh sát đứng gác đưa cho một bạn đồng nghiệp xem cái « xiềng tay » kiều mới.

Anh ta nhanh nhẹn xích vào tay bạn để chỉ cho bạn biết cách dùng tiện lợi của cái xiềng ấy.

Người bạn nói :

— Tiện quá ! nhưng bây giờ anh mở nó ra đi !

Nhưng than ôi ! người lính móc túi mà không thấy chìa khóa đâu cả.



Và bởi thế... tòa tha bong cho ông Henry Fleur.

(Miroir du Monde)

Một cuộc điều tra đặc biệt

TẠI tỉnh Kobé (Nhật-bản), nhà giám đốc các trường con trai vừa mới mở ra một cuộc điều tra rất lý thú : dùng điểm số để tính trình độ thông minh của học trò. Số điểm nhiều nhất là 150. Trong số 70.000 học sinh bực tiểu học mang ra xét thi 165 cậu được 150 điểm.

Người ta xét ra thấy những cặp vợ chồng hơn nhau nhiều tuổi không có ảnh hưởng gì đến tư chất thông minh của đứa trẻ. Vì nhiều cậu trong số 165 cậu « đại thông minh » kia đều là con của những đôi

Về sau anh ta mới thú thực rằng

— Tôi đã quên chìa khóa ở nhà rồi. Rồi người ta thấy một cảnh rất lạ : một người lính cảnh sát bị xích tay đi qua Brighton, mặt đỏ như gác !

(Paris-Soir)



Họa vò đơn chí...

MỘT anh nhà quê Mỹ tên là Nathan-Brown ở Carroll County đương làm ngoài đồng bị một con ong vè đốt, anh ta vội chạy về nhà để bôi thuốc, không ngờ trong lúc đi vè lại bị một con rắn cắn nữa.

Anh ta thấy rắn cắn, vội vàng đi ra phố để đến nhà thày thuốc buộc thuốc. Nhưng trong lúc đi đường, thình lình một con chó nhảy sô ra ngoạm vào chân anh một miếng rất sâu.

Anh nhà quê thực là đen quá. Chỉ ông thầy thuốc là may. Chưa một người mà được những ba thứ bệnh



...phúc bất trùng lai

MỘT anh ăn trộm, ban đêm, lén vào một nhà kia, ăn cắp được nhiều đồ dùng và cả cái đồng hồ bạc thức nữa.

Nhưng khi anh ta mang những của ăn trộm đi ngoài đường vắng, bỗng cái đồng hồ đánh chuông làm lén, làm cho bọn lính gác tinh cờ phải chú ý tới, chạy đến tra hỏi và bắt anh ta lại.

(Luz)

Chuyện Ta, chuyện Tàu

Hai bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện hai bà họ Trung đánh Tàu. Nguyễn-Tử-Riêú soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra một cuộn.

Lịch sử Vợ Ba Đè-Thám mưu trí giỏi giang vô cùng, Thám nhờ có người vợ này mà nổi tiếng « Kiết hiệt ». Trọn bộ dày 96 trang, giá 0p.10

24 người anh hùng cứu quốc dày 554 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.20

Tục 24 người anh hùng cứu quốc dày 160 trang lớn, giá 0p.40

Tiền Hán diễn nghĩa chuyện Bao-Công. Hạng-Vũ hay vô cùng, dày 656 trang lớn, bìa đẹp giá 1p.30

Đông-Chu liệt-quốc diễn nghĩa hay hơn Tam-quốc, dày linh 2000 trang, giá 1p.50

Mua buôn, mua lẻ, thư, mandal để cho nhà xuất-bản ;

Nhà in Nhật-Nam

120 --- Phố Hàng Gai --- Hanoi

(Có gởi Contre remboursement cước phí khách hàng chịu)

100 PHẦN 100

Cách chữa Lậu trong 24 giờ — Kinh-niên trong
2, 3 tuần lẻ — Nhận chữa khoán từ 3 p. 00



Muốn ai cũng biết đến một thứ thuốc công hiệu nhất, khỏi rút hồn, không lắn với thứ thuốc khác có hại, làm cho bệnh nhân tiền mất tật mang — nên chúng tôi đã ấn hành 30.000 quyển sách nói về cách chữa bệnh phong tinh và bệnh của phụ nữ. Phần đông bệnh nhân đã theo phương pháp đó, điều khỏi một cách chắc chắn, viết thư gửi về cảm ơn và khuyến khích, chúng tôi xin ghi lòng và lúc nào cũng phấn đấu nghiên cứu thêm (xin miễn viết thư riêng).

Bệnh Lậu đương thời kỳ phát : buốt, ra mủ, nặng đến đâu chẳng nỡ, chỉ một lọ thuốc số 58 giá 0p.50 là khỏi hẳn.

Nọc chưa hết, nước tiểu có vẩn (filameng), thỉnh thoảng ra tí mủ nhói ngứa trong đường tiêu tiện, ăn của độc, hoặc làm việc nhọc, bệnh như lại phát — người thận kém lại đau lung, mỗi xương nữa. Bệnh Giang-mai còn lại : giật thịt, thỉnh thoảng nỗi châm đốt như muỗi đốt, dùng thuốc 63 — 1p.50 một hộp sẽ khỏi rút nọc.

Nhận chữa khoán từ 3 p. 00. Lần đầu, ai dùng thuốc, thân hành đến nơi sẽ biếu một bận. Ở xa gửi về 0p.20 timbre cước phí, sẽ gửi thuốc đến tận nơi. Khắp các tỉnh đều có đại-lý,

BINH-HU'NG

67 PHỐ CỬA NAM HANOI

ĐẠI LÝ, Tiên-Ích Thái-bình, Phúc-hưng-long Camphamine, Mai-linh Haiphong, Đàm-v-Đáp Ký-lura, Phú-lương Sơn-tây.

Mới lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies
1 lit dầu hôi đốt
đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies
1 lit dầu hôi đốt
đặng 18 giờ

N° 75. — 300 Bougies
1 lit dầu hôi đốt
đặng 12 giờ

ĐÈN MANCHON KIỀU MÓ'I RẤT TỐI TÂN



Giọng giỏi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu súng — Rất tinh xảo, rất lịch xị, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiền tân, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chúc chắc điều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiêng nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Hèn Petromax có bảo kiếm luôn luôn.

Établissement DAI - ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :
PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. Đèn pha lung các hiệu đèn đèn có bán đà.
N° 29 Bd TỒNG - BỐC - PHƯƠNG — CHOLON

Hoa-liêu trừ-căn

Bệnh lâu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho rút nọc được, phần nhiều hay còn lại nhai mãi, hoặc khi thức khuya rượu say, sáng dậy còn tí mủ ở đầu quy, đi tiểu ra rải gá, nước tiểu khi vàng khi vẫn đặc. Hoặc rắc xương đau lưng rát, gân rát thịt, ấy là nọc bệnh hoa liêu đã vào thận, nếu không có thứ thuốc nào thực hay để lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho thận khỏe lại, thì không bao giờ khỏi rút nọc được, thứ thuốc này chỉ để chữa những người đã thành kinh niêm áy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa khỏi, thì thử uống thuốc này xem thì biết ;

nhé chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1 p. uống
lầm bốn ngày. Đàn bà chữa uống cũng được.



Hai-sâm kiện-thận

Chế tuyển bằng Hải cầu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất tốt luyện một cách riêng thành một thứ thuốc rất bồ và rất mạnh, mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, để chuyên chữa những người mắc bệnh dương hư (liệt dương) phòng sự kém, tinh khí loãng cùng là mộng tinh di tinh, lãnh tinh, cùng đòn bả dương khi hư tồn thành ra khí hư bạch trọc, người dân gầy yếu xanh xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tinh uống phải nhiều thuốc công phạt hàn lương quá, mà thành những bệnh kè trên, uống đến thuốc này đều khỏi hết thảy, chỉ uống hết một vài hộp đã thấy kiến hiệu lạ lùng. Mỗi hộp 1p. uống làm 5 ngày.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHONG

81, ROUTE DE HUẾ (BÊN CẠNH CHỢ HÒM) HANOI

GIÁ MỖI ĐỘI TÚ :

3\$50 TRỎ LÊN



Giày kiều mới mùa bức 1936 « bằng vải thông hơi » đi rất mát chân, đẹ và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

VAN - TOAN

95 — PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI
Có nhiều kiều khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa dâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

LƯỞNG NGHI BỒ THẬN

« Lưỡng-nghi bồ-thận » số 20
của Lê-huy-Phách bao-ché rất công
phu. Có vị phải cầm phoi hàng
tháng để lấy dương khí; có vị phải
chôn xuống đất đúng 100 ngày để
lấy thô khí. Thuốc này làm toàn
bằng những vị thuốc chữa cho thận
bộ được sinh khí, cõi tinh, và đất
nhất là vị « hải cầu thận ».

THẬN HƯ

Đau lưng, mờ mắt, váng đầu, ủ
tai, rụng tóc, tóc vàng, thời thường
mệt mỏi, tiền liệt vàng, trong bất
thường...

Di-tinh. — Khi trưởng đến dục
vọng mà cường dương, không cữ
lúc nào đều tiết ra một ít tinh-khi.
Có người lúc nào quy-dầu cũng
rớt, dinh.

Mộng-tinh. — Bởi thận bất cõ
mà khi nằm mơ ngủ tưởng như
minh giao hợp với người đàn bà
mà tinh khí cũng xuất ra.

Hoạt-tinh. — Ngủ lạng đều yếu
mà Thận tăng lại yếu hơn nhất, khi
giao hợp tinh khí ra mau quâ.

Lãnh-tinh. — Tinh khí lạnh. Có
bệnh này có khi mất hẳn đường
sinh dục.

Nhiệt tinh. — Rối loạn người da
nhiệt, nên tinh khí cũng nhiệt...

Có các bệnh kẽ trên dùng
« Lưỡng Nghi Bồ Thận » số 20 của
Lê-huy-Phách được sinh khí, cõi
tinh, chỉ 2, 3 hộp đã thấy hiệu
nghiêm. Hàng nghìn người ơn nhờ
thuốc này mà có con nối hậu!
Giá 1\$00 một hộp.

TỰ LAI HUYẾT

Những người da xám, mắt xâu,
rức đầu, chóng mặt, đau mỏi thân
thở, buồn bã chân tay, ăn không
ngon, ngủ không yên... Nhất là các
bà bão tinh huyết hư, hoặc sinh nở
nhiều lần, tồn hại chân huyết và
các cõi tay có hành kinh nhưng
huyết ra rất ít mà sắc huyết tím
nhợt... đều vì chân huyết suy nhược
mà lâm các bệnh như trên. Dùng
« Tự Lai Huyết » số 63 là một thứ
thuốc bồ huyết tốt nhất, chế luyện
rất công phu, chọn toàn bằng

những vị thuốc bồ huyết, nên công
hiệu rất nhanh, chỉ dùng 1, 2 hộp
là huyết hư đội được huyết tốt.
Giá 1\$00.

LẬU, GIANG MAI

Không uống thuốc Lê-huy-Phách
nhất định không khỏi

Thuốc chữa bệnh Lậu, Giang-mai
của Lê-huy-Phách là những thứ
thuốc độc-tài, uống vào khỏi ngay.
Trăm nghìn người dùng, trăm nghìn
người khỏi. Khắp Đông-Dương ai
cũng công nhận rằng: Lậu, Giang-
mai không uống thuốc Lê-huy-Phách
nhất định không khỏi.

Thuốc năm 1935 số 70 giá
0 \$60. — Mỗi mắc, kinh nièn, ra
mủ, buốt tức... nhẹ hay nặng tới
bậc nào, uống thuốc này khỏi ngay.
Uống vào là khỏi, vạn người không
sai một.

Giang-mai số 18 giá 1\$00. — Lở
loét qui đầu, phát hạch, lèn soái,
mọc mào gà, hoa khế, đau xương,
giật thịt... nặng tới bậc nào cũng
chỉ dùng hết 2 hộp « giang-mai » số
18 này là nhiều.

Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai số
12 giá 0 \$60. — Một thứ thuốc chế
theo hóa-học có tính-cách đặc-biệt
sát trùng, lọc máu. Lậu, Giang-mai
chữa tuyệt nọc: tiêu tiện khi vàng,
khí đục, có cặn, có vẩn, nhói nhói
ở trong ống tiêu, rớt qui đầu, khắp
thân thể đau mỏi, tóc rụng, mờ mắt,
ủ tai, giật thịt... uống « Tuyệt Trùng »
số 12 này lẫn với « Bồ ngũ tang » số
22 (giá 1\$00) nhất định khỏi hẳn.

ĐÀN BÀ BỊ DI NỌC BỆNH PHONG - TÌNH

Đàn bà bị di nọc bệnh Phong-
tinh ra khi hư, tiêu tiện trong, dục
bất thường, có giày, có cặn... đau
bụng nỗi hòn, huyết ra xám đen, có
khi lẩn mủ. Khắp thân thể thường
đau mổ, buồn bã chân tay, rức đầu,
chóng mặt, mờ mắt, ủ tai... Dùng
« Đoạn cản khí-hư âm » số 37 (giá
1\$03) và « Tảo nhập khí hư trùng »
số 38 (giá 0\$50) khỏi hết các bệnh
kẽ trên, lợi đường sinh dục về sau.
Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ
biết.

NAM NỮ THANH - NIÊN CĂN ĐỘC

I. HAI BỘ MÁY SINH DỤC. — Nói rõ những bệnh thuốc về huyết
của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông. Có chụp hình
các bộ phận sinh dục.

II. PHONG TÌNH CĂN BỆNH. — Giải thích rõ ràng những bệnh
phong tình. Dạy cách điều trị như sao cho bệnh được khỏi tuyệt nọc?
Có chụp ảnh hình các vi-trùng bệnh phong-tinh.

Hỏi xin tại nhà thuốc hoặc các đại-lý. Ở xa gửi 0\$05 tem.

LÊ - HUY - PHACH

Số nhà 149, Phố Hàng Bông — HANOI

ĐẠI LÝ CÁC NƠI. — Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal. Thái-Bình:
Minh-Đức, 97, Jules Piquet. Hải-dương: Phú-Vâ, 3, phố Kho-Bạc.
Hongay: 5, Théâtre, Lạng-Sơn; Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sel. Nam-
định: Việt-Long, 28 Campeaux. Ninh-bình: Ich-Tri, 41, Rue du Marché
Vinh: Sinh-huy-dược-diễn, 59 Phố Ga. Huế: Vạn-Hoa, 29 Paul Bert.
Tuy-Hòa: Nguyễn-xuân-Thiều. Qui-nhơn: Trần-văn-Thắng. Nha-trang:
Nguyễn-dinh-Tuy-ên. Saigon: 109 Rue d'Espagne et 148 Albert Dakao et 15
Amiral Courbet. Thủ-damot: Phúc-hưng-Thái. Cantho: Photo Hadong...

Súra NESTLÉ Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRÉ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG-KÝ BẮC-KÝ VÀ CAO-MAN

LE TEMPS VOUS ATTAQUE
COTY VOUS DÉFEND

POUR RESTER JEUNE
POUR PLAIRE TOUJOURS



Son traitement de Beauté, Moderne
Complet, Rapide, Simple, Efficace

10 minutes le matin
10 minutes le soir

AGENTS :

Lo. RONDON & C° Ltd
10, Boulevard Đông-Khanh, HANOI

ÉCOLE INDOCHINOISE

CYCLES PRIMAIRE ET PRIMAIRE SUPÉRIEUR

7, 7 bis, 9, 11, 11 bis, Route de Hué — HANOI

RENTRÉE DES CLASSES 1936-1937

1^{ER} SEPTEMBRE 1936

Toutes les classes du Cycle Primaire Supérieur depuis la 1^{re} Année jusqu'à la 4^e Année

Toutes les classes du Cycle Primaire depuis le Cours Enfantin jusqu'au Cours Supérieur

CORPS ENSEIGNANT

CYCLE PRIMAIRE SUPÉRIEUR

Français

M.M. Đinh-Xuân-Quảng, Licencié en Droit
Tạ-Văn-Âm, Licencié en Droit
Vũ-Dinh-Liên, Bachelier ès-lettres
Nguyễn - Quang - Đuờng, Bachelier de l'Enseignement
Secondaire local
Đoàn-Phú-Tứ, Bachelier ès-lettres
Bùi-Quang-Thiệu, Bachelier ès-lettres
Nguyễn - Đinh - Phúc, Bachelier ès-lettres
Vũ-Bội-Liêu, Publiciste

M.M. Nguyễn-Văn-Vịnh, Bachelier. Diplômé des études Supérieures de P. C. N. Externe des Hôpitaux de Hanoi
Trần-Văn-Bằng, Bachelier. Diplômé des études Supérieures de P. C. N. Externe des Hôpitaux de Hanoi

Histoire et Géographie

M.M. Đinh-Xuân-Quảng. Licencié en droit, Lauréat du Concours général des Lycées de France et Colonies (1932 — Histoire et géographie)
Phạm - Huỳnh - Thêng, Bachelier en philosophie, Lauréat du Concours général des Lycées de France et Colonies (1934 — Histoire et Géographie)
Hoàng-Cơ-Thúy, Lauréat de Faculté de Droit Hanoi

Mathématiques

M.M. Nguyễn-Quốc-Định, Bachelier en Mathématiques
Nguyễn-Lương-Ngọc, Bachelier de l'Enseignement Secondaire local
Nguyễn-Văn-Lượng, Bachelier de l'Enseignement Secondaire local. Diplômé des études Supérieures de P. C. N.

M. Nguyễn-Đỗ-Mục

Sciences physiques et naturelles

M. Hoàng - Cơ - Thúy, Bachelier ès-sciences. Bachelier de l'Enseignement Secondaire local (mention bien)

M.M. Nguyễn-Đỗ-Cung, Artiste peintre
Võ-Đức-Diên, Architecte

CYCLE PRIMAIRE

M.M. Nguyễn-Quang-Đuờng, Bachelier
Nguyễn-Quốc-Định, Bachelier
Nguyễn - Lương - Ngọc, Bachelier
Nguyễn-Văn-Lượng, Bachelier

M. M. Bùi-Thị-Tịnh, Diplôme et Brevet
Nguyễn-Thị-Phú, Diplôme et Brevet
Hoàng-Thị-Ninh, Diplôme et Brevet

FRAIS D'ÉTUDES

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE SUPÉRIEUR

4 ^e Année	6 \$ 00
3 ^e Année	5, 00
2 ^e Année	4, 00
1 ^{re} Année	3, 00

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE

Cours Supérieur	2 \$ 00
Cours Moyen 2 ^e Année	1, 80
Cours Moyen 1 ^{er} Année	1, 60
Cours Élémentaire	1, 50
Cours Préparatoire	1, 00
Cours Enfantin	0, 80

Les visites médicales aux élèves sont assurées par le Docteur Hoàng-Cơ-Binh
de la faculté de médecine de Paris